NGÀY NAY

NĂM THỨ TƯ — THỨ BẢY 9 SEPT. 1939. SỐ 178 — GIÁ 0$10
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH - GIÂY NÓI 874

THƯ VIỆN TRUNG-ƯƠNG
C 563



— Tệ thật! chúng nó không đốt cho mình ít cuốc, sẻng để đào hầm tránh bom, không khéo thì chết cả nút mất.

TRONG SỐ NÀY: *Con yểng và vợ chồng bác lái*, truyện bằng thơ của Tú Mỡ — *Người biết cười*, một truyện hoạt kê rất lạ lùng.

LƯỠNG NGHI BỔ THẬN Lê huy Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận : BẠI THẬN : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH : nằm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cũng xuất ra DI-TINH : không cứ ngày đêm, lúc nào nghĩ đến tình dục, tinh khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH : khi giao hợp tinh khí ra mau quá. DƯƠNG NUY : dương ít cường, mềm không thích tình dục. LIỆT DƯƠNG : Gần đàn bà mà dương không cường. Hoặc « Thủ Dâm » mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, chán nản, di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, rụng tóc, ướt quí đầu, tiểu tiện vàng, có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên đều dùng « LƯỠNG NGHI BỔ THẬN » số 20 của Lê huy Phách : sinh khí, cố tinh, bổi bổ thận khí, khỏi hết các bệnh bại thận, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00.

ĐOẠN CĂN KHÍ HƯ ÂM Lê huy Phách

Bệnh Khí Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hư thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giây, có cặn, ra khí hư hoặc vàng hoặc trắng, tanh hôi khó chịu, kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, xanh xao... dùng thuốc « Đoạn căn khí hư âm » số 37 (giá 1p00) và «Tao nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê huy Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VẠN NĂNG LINH BỔ Lê huy Phách

Một thứ thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện phấn khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này : khỏi bệnh ho về đêm, da dẻ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sưởng thợ hoặc ngoài đồng, hay làm việc bằng tinh thần nhiều quá, hoặc buồn bán lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nản... đều dùng « Vạn Năng Linh Bổ » số 90 của Lê huy Phach được mọi điều như ý : làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY-PHACH

19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chén, chữa các bệnh người nhớn, trẻ con,.. Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch Thái-tố rất tinh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phách.

Bán nhiều nhất tại :

HUẾ : Thanh-Niên, *45 phố An Cựu.* QUINHƠN : An-Long dược điếm *194 Av. Gialong.* SAIGON : Xuân Nga *181 Bd de la Somme,* PNOMPENH : Huynh-Tri *15 Ohier.*


CIGARETTES
JOB
IMPORTÉES D'ALGER
SOCIÉTÉ JOB ALGER
MARQUE DÉPOSÉE
JOB
Cigarettes
Job
Supérieures
Marque déposée
Société Job Alger
Job
Marque déposée

TRƯỜNG NỮ-HỌC LỚN CỦA CÁC EM, TRƯỜNG

PIMPRENELLE

N° 61, Rue Borgnis Desbordes — Hanoi

(Trường nữ học phố Tràng-thi)

BAN TIỂU HỌC ĐÃ KHAI GIẢNG

BAN CAO ĐẲNG TIỂU HỌC NĂM THỨ NHẤT KHAI GIẢNG NGÀY 11 SEPTEMBRE

HỌC PHÍ : 4p 50

- CHĂM CHỈ
- SÁCH VỞ SẠCH SẼ
- LỄ PHÉP
- VUI-VẺ
- ĐỨNG ĐẮN

đó là đức tính của các em Pimprenelle

Không có học trò lười, không có học trò kém :
Chỉ thiếu sự săn sóc.
Không có học trò không nghe lời :
Chỉ có sự tổ chức không hợp với học trò,
Dựa vào sự nhận xét ấy, trường Pimprenelle nhất định :

Mỗi lớp chỉ có 35 em

Vì thế

Bài vở các em sẽ được xem xét cẩn thận.
Các em sẽ được cô giáo săn sóc luôn.

Giờ học sẽ theo như các trường công

Các em

sẽ đi học như một nữ học sinh trường Đồng-Khánh hay một trường Pháp : *Trường Pimprenelle không có lớp liên tiếp như các trường tư khác :* không bó buộc học trò phải vào học 9 giờ sáng hay một giờ trưa.

Từ lớp năm trở lên sẽ nói tiếng pháp

Bây giờ và về sau

tiếng pháp cần như tiếng ta trong sự buôn bán hay trong sự làm việc. Mme Van-Quy và cô Olympiade sẽ giậy các em đọc và nói bằng giọng người Pháp.

Có lớp riêng

vào ngay thứ năm
không lấy tiền để luyện các em kém

và

Chưa kể đến

Trường ở phố Tây mát mẻ, có những lớp sáng sủa rộng rãi.

Chưa kể đến

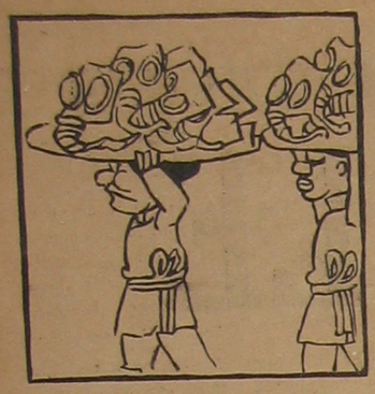
Ban nữ giáo sư vào bậc nhất, hết lòng và nhiều kinh nghiệm, khuyên giậy bằng sự dịu dàng để học trò lúc nào cũng cố gắng.

Chưa kể đến

Tủ sách lớn cho các em, từ lớp năm trở lên, đến cách giậy theo lối mới của các trường lớn bên Âu-châu.

Các em giỏi sẽ được khuyến khích luôn.
Các em kém lúc nào cũng được nâng đỡ.

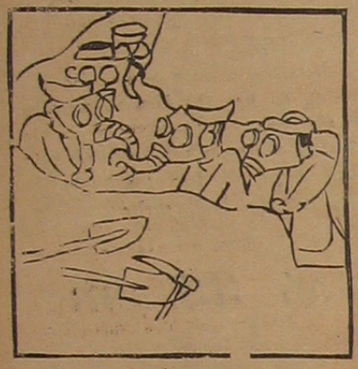
đức Trã



CUỐN SỔ

TỐC HÀNH

Bắc-Kỳ. — 1·) *Vì tình thế nghiêm trọng, nhiều nhà đã lo việc cưới xin cho các con rất gấp. Lễ nghi thiệt đơn giản, nhà gái gửi điện tín thách cưới vài trăm mặt nạ.*



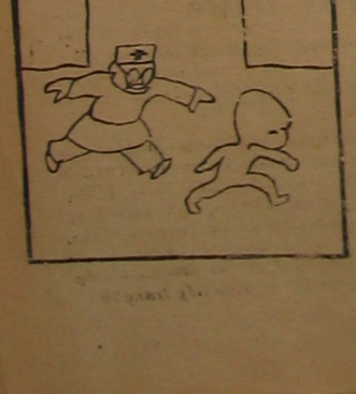
2.). — *Hai họ vội vàng tiếp nhau trong những hầm đã hấp tấp đào.*



3). — *Chú rể vội vàng làm lễ mừng tuổi mẹ vợ. Mẹ vợ quẳng cho một bị gạo rang và mấy chục đồng hào thật làm của hồi môn.*



4). — *Nhận xong, chú rể kéo ngay cô dâu ù lẻ chạy xuống hầm cạnh đấy.*



5). — *Chín ngày sau cặp vợ chồng mới đã có ngay một đứa con, đứa con vừa đẻ đã biết chạy rồi !*

Tô-tử

Ô Người



Yêu nhau

PHƯƠNG NGÔN ta có câu : « Yêu cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi ».

Ông Neumann, chủ báo *Presse Indochinoise*, cũng yêu các nhà làm báo Annam theo lối ấy.

Gần đây lòng yêu của ông ta sôi nổi đến cực điểm. Cho nên ông hết sức công kích sự tự do của báo chí quốc ngữ ở Nam-kỳ. Theo ông, chỉ còn có một cách là trở lại chế độ bó buộc cũ, thì mới có ích lợi cho các nhà báo Annam mà thôi. Thế cũng còn chưa đủ đâu : ta nên sợ rồi lòng yêu của ông giục giã, ông lại đòi cấm hẳn Annam không được ra báo chí gì nữa.

Ông ta yêu, và ông ta bịa đặt ra, ông ta vu cáo cũng vì yêu, chẳng thế mà ông ta cả gan đăng lên báo rằng chính ông ta, mặt mũi ông ta nom thấy có tờ báo quốc ngữ, viết : « Người Pháp đến đây làm gì, tống cổ họ ra ngoài ». Thậm chí ông Nguyễn văn Sâm, phải lấy nhân danh là hội trưởng hội Báo



giới ái hữu Nam-kỳ, viết thư hỏi ông ta đã đọc cái câu ấy trên tờ báo nào, số nào, ra ngày nào. Rồi ông Sâm lại hỏi ngọt ông ta rằng chắc ông đã có chứng cớ hẳn hoi mới dám nói một cách đường hoàng như vậy. Và ông Sâm đợi ông ta trả lời.

Nhưng hiện giờ, ông ta chưa trả lời. Rồi có lẽ không bao giờ ông ta trả lời nữa. Không phải là vì ông ta đã nói láo đâu, mà chỉ là vì ông ta yêu dân Annam mà thôi.

Một quả ổi

MỘT việc nhỏ mọn, đăng ở trang tư các tờ báo hàng ngày. Một người nhà quê, Nguyễn văn Sỹ, lên tỉnh tìm việc làm. Thật cũng như trăm ngàn người nhà quê khác, yêu cái ao, cái đình làng, không nỡ bỏ, nhưng đối với anh chàng bụng đói, thì cái ao, cái đình cũng mất cả vẻ đẹp, và các cô con gái khăn mỏ quạ



cũng mất cả vẻ nên thơ. Anh chàng ra đi, nhưng việc chưa tìm được, mà bụng đã đói cào, trong túi không có một đồng Bảo-đại nhỏ. Biết làm thế nào bây giờ ? Sự tình cờ đun dủi anh chàng nhìn ngang sang thửa vườn cạnh đường, và những trái ổi chín vàng trong cây. Maxime Gorki, nhà văn bảo Nga, một hôm đói quá còn ăn trộm bánh, huống là Nguyễn văn Sỹ. Sỹ liều chui vào vườn, hái ổi ăn cho đỡ đói. Nhưng Sỹ quên mất ông chủ vườn. Ông này, bụng đã no cho nên không hiểu được nỗi lòng của Sỹ ; ông ta chỉ nhìn thấy một việc trước mắt : có kẻ đã dám hái trộm ổi của ông, và kẻ ấy lại rách rưới đói khát, trông không có vẻ gì thương được cả. Giá ông ta bụng cũng đói như Sỹ, thì có lẽ ông cũng sẽ như Sỹ hái ổi mà ăn, nhưng ông lại no nê mất rồi. Ông bèn tức tốc nhảy xổm lại đá Sỹ. Nhưng Sỹ đã yếu ốm, nên lá lách bị dập và Sỹ được chở vào nhà thương thì chết.

Ấy, câu chuyện chỉ giản dị như thế.

chỉ vì ăn một trái ổi, kẻ cũng đáng thương.

Ông cửu mõ

BÁO *TIẾNG DÂN* có đăng một chuyện lý thú.

Seo Trinh nguyên làm seo (mõ) làng Nhân Trung ở tỉnh Nghệ, năm nay tuổi đã ngót sáu mươi. Trong làng, khi hội họp quét đình giải chiếu, cho đến khi cúng tế đưa phần xôi thịt cũng

ĐÃ CÓ BÁN

Hồn Bướm Mơ Tiên

in lần thứ tám, có thêm hai truyện ngắn

của KHÁI HƯNG

Giá 0$50

PHẤN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Bìa in màu. Sách dày trên 200 trang. Giá 0 p 40

Có in riêng 20 cuốn giấy Alfa có chữ ký của tác giả. giá 1p.00

va [illegible] việc

đều sai vác một tay Trinh cả.

Cuối năm 1925, làng Nhân Trung lập nhà trường, seo Trinh được kiêm làm chân chạy gấy ở đấy. Thế rồi, trả mười mấy năm khó nhọc, ông giáo nghĩ công Trinh bèn tư giấy xin ăn thưởng. Không bao lâu tiếp được lục chỉ thưởng cho Trinh hàm cửu phẩm.

Sự khó khăn bắt đầu từ đấy. Trong làng, bói mãi cũng không lấy được một ông cửu, thế mới kỳ. Thật là một làng toàn bạch đinh, một làng đáng lẽ phải sung sướng. Bây giờ bỗng có một ông cửu ; nhưng, oan trái thay ông cửu ấy lại là người mõ. Ông già Trinh bỗng dưng trở nên nhất làng, đáng chiếm mâm thủ chỉ, nhưng ông vẫn còn làm mõ, nghĩa là vẫn bét làng. Thật là tôn ti trật tự lung tung cả. Vì thế hương lý hào lão đều làm đơn trình bày tình cảnh ấy và xin trả chút phẩm hàm kia lại. Ông già Trinh cũng xin trả lại, có lẽ ông nghĩ rằng làm ông cửu xuông không bằng làm seo mà bụng được no. Nhưng tỉnh không nghĩ thế, nên đã bác đơn của Trinh và của làng Nhân Trung, nói rằng có công thì có thưởng.



Thành thử ra Seo Trinh vẫn là ông Cửu Trinh, người mõ vẫn là ông thủ chỉ. Nhưng việc đó, lạ thì có lạ, mà giải quyết thì vẫn có thể giải quyết được. Có khó gì đâu ? Ông Trinh lúc làm công [illegible] nhà mõ, thì cứ là người mõ, đi [illegible] xén, giải chiếu, quét đình như [illegible]c ; còn lúc có việc làng, thì ông lại việc ông cửu, nghĩa là ngồi ăn thủ chỉ. Đằng nào cũng một mình [illegible]ỗ, có đi đâu mà thiệt.

Chiến lược

[illegible] thế là lại có Âu chiến.

Sau hơn hai mươi năm, nước Đức [illegible]hăng mưu đồ bá chủ ở Âu châu.

[illegible]ngẫm ra chỉ vì hòa ước bất xâm [illegible]n giữa Nga và Đức, hai nước theo chủ nghĩa trái ngược bẵn nhau, [illegible]n coi nhau như có một cái tử thù.

Nhất là ông tướng họ Hít thì xưa nay hễ nở miệng là mạt sát Staline, là quyết diệt nước Nga - sô - viết. Bản hiệp ước bài cộng của Đức, Ý và Nhật ra đời cũng vì cái ý muốn ấy.

Bỗng nhiên, họ Hít nghe bài ca của cộng sản không nổi giận nữa mà lại mỉm cười sung sướng. Và bên Nga, lúc tổng trưởng bộ ngoại giao Đức đến Moscou, lá cờ chữ thập ngoặc phất phơ cuốn lấy lá cờ đỏ.

Có người cho đó là sự tráo trở của Nga, bằng lòng để Đức xâm chiếm Ba Lan. Nhưng có người cho đó là một chiến lược : họ mỉm cười với nhau, nhưng sau lưng đã giấu sẵn dao để đâm nhau lúc nào không biết.

Dẫu sao, hiện giờ vì hòa ước ấy, mà bao nhiêu lương dân vô tội bên Ba-Lan khổ sở nhìn lên trời đầy ch m [illegible]



TRONG NHÀ CHIẾU BÓNG

— Họ làm gì thế nhỉ ?

— Họ mớm cơm cho nhau chứ quái gì.

sắt, trong khi con chim hòa bình bé nhỏ bay đi phương nào không biết.

Hoàng Đạo

◆

Bức thư của SALUT PUBLIC

Đọc Câu chuyện Hằng Tuần của Khái Hưng, ông R. E. M. chủ báo Salut-Public, *liền viết cho N. N. một bức thư.*

Trong bức thư ấy ông R. E. M. bảo rằng ông ấy kịch liệt công kích ông Phạm-lê-Bổng, công kích cái lối bỏ tiền mua phiếu để được trúng cử, và sau hết vừa công kích vừa khinh rẻ cái lối mua lương tâm đó cũng như khinh những kẻ đã bán lương tâm...

Ông R. E. M. yêu cầu chúng tôi công bố cho mọi người biết những điều đáng mừng trên kia.

Vậy xin mọi người biết cho ông như thế.

N. N

NÊN ĐỌC XEM

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

1939 SÁCH HỒNG Giá độc nhất một hào 1939

1939 SÁCH HỒNG Giá độc nhất một hào 1939

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

NÊN ĐỌC XEM

Cuốn sách đầu tiên :

ÔNG ĐỒ BỀ

của Khái-Hưng

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Quân Đức đã tiến đánh Ba-lan ở khắp miền biên giới Đức-Ba từ hôm 2 Septembre và đã chiếm của Ba-lan nhiều tỉnh. Kinh thành Varsovie và hầu hết các tỉnh Ba lan bị máy bay Đức tàn phá. Một đoàn chiến xa Đức bị đánh tan và tới nay có chừng non bốn chục máy bay Đức bị hạ.

Pháp và Anh cũng đã tiến đánh Đức. Thủy quân Anh hoạt động ở khắp các mặt bể.

Các thuộc địa Pháp và Anh đều dự chiến tranh.

Một chiếc tầu Anh chở dân lánh nạn sang Mỹ bị tàu ngầm Đức đánh đắm. Một chiếc tầu buôn Đức bị chiến hạm Anh đánh đắm.

Nhật, Nga đã tuyên bố đứng trung lập, không dự cuộc Âu chiến. Nga sẽ cấp lương thực cho cả hai bên.

Mỹ cũng đứng trung lập, nhưng vẫn ủng hộ các nước dân chủ.

Các nước miền bể Baltique cũng đều đứng trung lập.

Ý và Tây ban nha chưa tỏ rõ thái độ.

Tin sau cùng — Một đoàn tầu bay Anh đánh phá các chiến hạm Đức ở tận cửa sông đảo Kiel, hai chiến hạm Đức bị trúng bom. Chiến lũy Siegfred bị quân Pháp phá vỡ 12 chỗ. Hải, lục, không quân Pháp vẫn tiến công.

Lại một chiếc tầu Anh nữa bị đắm, song các thủy thủ đều được cứu thoát. Phi cơ Đức định đến Paris ném bom nhưng không qua được đường phòng thủ của Pháp.

Mussolini đã tuyên bố Ý đứng trung lập trong cuộc Âu chiến, nói rằng vì tuần lễ trước đây Ý đang cố điều đình bằng cách hòa bình thì nhận được tin Đức bá cáo cho biết rằng Đức nhất định dùng võ lực để giải quyết Dantzig ; như vậy thì Ý không bó buộc gì với Đức nữa.

Franco cũng đã ký sắc lệnh tuyên bố Tây ban nha đứng trung lập.

Một đoàn 30 phi cơ Ba lan vừa ném bom xuống kinh thành Berlin.

Quân đội Pháp đã qua biên thùy Đức ở giữa khu sông Rhin với sông Moselle.

◆

Trung Nhật chiến tranh.— Nội các mới của Nhật do phái ôn hòa lên cầm quyền, sẽ theo đuổi chính sách của nội các Cần Vệ là thân thiện với các nước sẵn lòng hợp tác với Nhật, song vẫn không thay đổi thái độ đối với Tàu.

Tại biên giới Mãn châu — Mông cổ, hai quân Nga Mông và Nhật Mãn đương đánh nhau lớn. Có 3 sư đoàn quân Nga tràn sang Mãn châu tới 14 cây số, song đã bị quân Nhật đánh lui.

Nhật đã lập một chính phủ Mông cổ tự trị gồm chính phủ tự trị miền Bắc Sơn tây và chính phủ tự trị của Nội Mông cổ. Chính phủ mới này do Đức vương làm chủ tịch.

◆

Cấm xuất cảng ngô, gạo.— Chính phủ đã ban lệnh tạm cấm xuất cảng, từ hôm 3 Septembre, ra ngoài địa hạt Đông dương— trừ Quảng châu loan — ngô, gạo và nhiều hàng hóa, thực phẩm, dược phẩm khác. Các súc vật có thể dùng vào việc vận tải như lừa, ngựa, voi, cũng không được xuất cảng.

Tình hình thành phố Hanoi. —Nhiều người đã cho bớt tớ con và tải bớt đồ đạc về các tỉnh nhỏ hay thôn quê để phòng nạn.

Giá sinh hoạt lại tăng thêm từ 10 đến 20 phần trăm. Tiền bạc rất khan, phải đổi các tới 4, 5 xu một đồng bạc.

Đã có lệnh tạm bãi bỏ buổi nghỉ chiều hôm thứ bảy ở các công sở.

Đã có đào nhiều hầm trong thành phố và ven bờ sông để phòng cho dân tránh nạn.

Cấm đem vàng và tiền Đông-Dương đi ngoại quốc.— Chính phủ đã có lệnh cấm xuất cảng những vàng khối, vàng lá hoặc đồ vàng và tiền đồng hay bạc giấy Đông dương ra ngoại quốc.

Nhiều trường học chưa khai giảng— Hôm 2 Septembre chính phủ đã huy động một phần quân đội Đông dương, vì thế các giáo sư trường A. Sarraut phần nhiều phải gọi ra lính nên đến 15 Septembre này trường chưa khai giảng được. Những trường Sinh Từ và hàng Than cũng chưa khai giảng vì trường học phải sung công.

Báo chí Pháp, Nam đều phải kiểm duyệt. — Vì tình thế nghiêm trọng nên báo chí Pháp, Nam đều phải đưa trình phòng kiểm duyệt trước khi in.

Số báo *Zâr* vừa rồi đã bị tịch thu vì trái lệnh trên.

Sung công tài sản và nhân dân.— Đã có lệnh tạm sung công tài sản và nhân dân ở Đông dương kể từ ngày 29 Aout.

Những tài sản mà chính phủ tạm sung công chỉ dùng trong thời kỳ nhà binh cần đến, xong việc lại trả lại người chủ.

Còn các người không phải là binh lính mà chính phủ cũng gọi ra, là để giúp vào các công cuộc phòng thủ trong xứ.

Những ô-tô phải sung công đã phải nộp ủy ban sung công hôm 4 và 5 Septembre.

Tòa lãnh sự Đức bị canh gác — Sở Xen đã ở Hà-nội đã phải lính đến canh giữ tòa lãnh sự Đức, không cho nhân viên tòa lãnh sự ra ngoài.

Ngoài ra có độ một chục kiều dân Đức ở đây thì phải giữ riêng ở một nơi.

Nhiều công chức về hưu phải gọi ra làm — Muốn cho việc làm tại các sở được chu đáo, chính phủ đã cho gọi ít nhiều công chức đã về hưu lại ra làm việc để thay những người có giấy gọi ra đầu quân, vì luật động binh ban bố.

Việc đánh điện tín, điện thoại và gửi thư — Từ nay cho đến khi có lệnh mới, điện tín của tư gia hay của các báo đánh đi các tỉnh, phải có chữ duyệt y của sở Cẩm.

Về việc gọi điện thoại thì tư gia chỉ được dùng các đường từ Hanoi đi Vĩnh Yên, Việtri, Bắc-ninh, Đáp-cầu, Gia-lâm Hà-đông, Bần-yên-nhân, Tuyên-quang, Hưng-yên, Phúc-yên, Phủ-đa-phúc. Phủ-đoan, Phủ-lạng-thương, Phủ-lý, Phú-thọ, Sơn-tây, Tam-đảo, Thái-nguyên và Tong.

Thư gửi bằng máy bay phải gửi đến nhà bưu điện 4 hôm trước ngày phi cơ khởi hành.

Nhiều chợ phải họp đêm — Sau khi xảy ra tai nạn 68 người chết và 57 người bị thương vì bom Nhật ở chợ Thất Khê thì nhiều chợ ở Cao Bằng, Lạng sơn và những chợ quanh miền ấy như Kỳ-lừa, Đồng-đăng, Na-cham, và Đồng-mỏ chỉ được họp từ 6 giờ tối đến 6 giờ sáng.

xem tiếp trang 20



BA — Mày ạ tối hôm qua, tao nằm mê bị đội xếp tát.

TẸO — Thế mày có đau không.

BA — Tao bị nó tát lịm cho đến sáng

KIỂM DUYỆT BỎ

LÊTA

Về mùa hè
lại trong lúc vải đắt, công cao này
dùng **CHEMISETTE**

tức là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525
La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

Les hommes regardent d'abord...

... les yeux. Embellissez les vôtres ; c'est si facile avec ARCANCIL, le produit moderne qui donne au regard sa vraie valeur en le rehaussant d'un charme nouveau. ARCANIL ne contient pas de savon, il ne pique pas, ne coule pas, ne casse pas les cils. Il résiste aussi bien aux larmes qu'à l'eau. Vous aussi serez enchantée d'ARCANCIL : Le succès vous est garanti. Pour allonger et fortifier les cils sans les farder, il a été crée une qualité spéciale : ARCANCIL-SANCOLOR. La boîte publicitaire en vente partout : 0p 60. Modèle luxe 1p 80
Retenez bien : POUR VOS CILS. . ARCANCIL.

EXCLUSIVITÉ : **COMPTOIR COMMERCIAL**, 59 Rue du Chanvre, Hanoi

En vente chez **ĐỒNG-QUANG**, 48 Bd Amiral Courbet Courbet, Haiphong

TIN VĂN... VẨN ? của LÊTA

MẤY hôm nay, đi đến đâu cũng chỉ thấy những chuyện rắc rối.

Ai cũng nói đến chiến tranh.

Người ta thì nhau lo.

Những ông nhà giầu, xưa nay ngồi phe phẩy quạt trên những đống tiền, bây giờ vẫn quạt như thường. Nhưng mồ hôi đổ nhiều lắm.

●

Khó chịu lạ !

Nụ cười đi đâu mất tiệt.

Mặt ông bà nào cũng như một mảnh giấy xám, trên đó sắp viết những bài văn chán đời.

●

Tình thế xôn xao làm người ta kém vui. Nhưng không làm ai hết ương gàn.

Vì thế « tin văn... vẩn » vẫn còn những cái buồn cười vẩn vẩn.

●

« Tản Đà Vận Văn ».

Đó là (cố nhiên) tên một tập văn vần của nhà thi sĩ mới tạ thế.

Bài văn vần thứ nhất :

Đêm hè Hà-nội nóng như nung
Rầu rĩ cầm ve thêm não nùng
Tranh nỗi nhớ dến bác ấm Hiếu
Một nhà thi sĩ, người bạn ngông...

Và dưới ký tên... đố ai đoán ra

Ký tên :

Bạn, Ng-tr-Thuật.

●

Trong « Tản Đà Vận Văn » còn nhiều bài vận văn nữa. Của các ông Phan Như, Thủy Thiên, v. v.

Phụ thêm những bài không vận vẩn của một vài người khác.

Vì vậy cuốn sách dầy lắm : 74 trang.

●

Của đáng tội, trong sách cũng có vận văn của Tản Đà. Phần nhiều là văn của Tản Đà.

Và có đủ các lối. Hát nói ; ca sầm ; ca lý ; lục bát ; phong dao... v. v.

Mỗi thứ được một hay hai bài.

Vì sao ?

Vì .. « *Những bài của Tản Đà còn nhiều* (lời nhà xuất bản rao hàng) *xin in ở cuốn thứ hai* ».

Và ở cuốn thứ hai, hẳn sẽ có câu :

« Những bài của Tản Đà còn nhiều xin in ở cuốn thứ ba » v. v...

Nghĩa là Tản Đà vận văn... nhỏ từng giọt một.

●

Đề tựa.

Đề tựa để làm gì nhỉ ?

Làm gì ? Để giới thiệu cuốn sách, để giới thiệu văn trong sách, người viết sách, v. v.

Nhưng cũng là, và chính là để... nói đến cái tôi mà chẳng ai nói đến.

Thí dụ :

« TÔI quen với bạn Hoàng Lang từ ngày TÔI còn làm chủ tờ báo X. »

Thí dụ nữa, gần hơn :

« Ngay từ hồi báo « *Tin Văn* » của TÔI còn xuất bản...

« Trong bài tựa trước TÔI có viết : Nhưng than ôi !..

« Bao giờ TÔI quên được cái buổi gặp gỡ của TÔI và ông bạn... » v. v.

Đó là lời ông Thái Phỉ đề tựa cuốn *Thi sĩ Tản Đà* mới xuất bản.

●

Tôi (Lêta) không cần phải biết ông Thái Phỉ. Tôi (Lêta) có thể vẽ được chân dung ông Thái Phỉ.

Đây này !

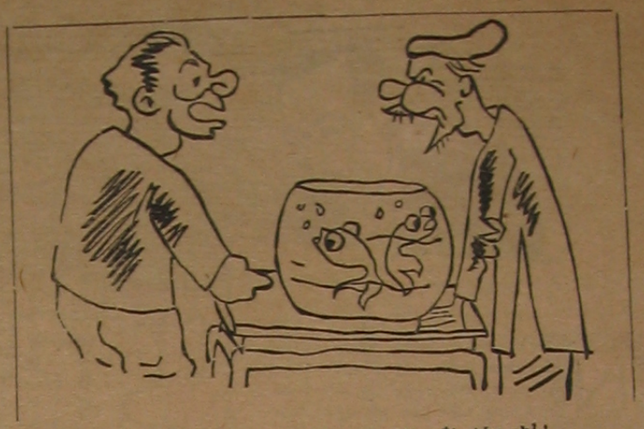


Lêta

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bonddha — Hanoi

Đừng để tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.



— Chà ! cặp cá đẹp thế này mà bị sưng đôi mắt, tức nhỉ !
— !! . . .

SÁCH MỚI

Bản báo mới nhận được :

— *Điều tra trường tư* của Hoài-Phố, giá 0p.15.

— *Cách nuôi và chăm nom hài nhi* của bác sĩ Vidal.

— *Nguồn mỹ cảm* của Association des Amis de l'Art en Annam, giá 0p.45.

— *Tản Đà vận văn tập 1* do bà Tản Đà xuất bản, giá 0p.25.

— *Thi sĩ Tản Đà* của Lê Thanh giá 0p.35.

— *Tiếng ngày xanh* (truyện ngắn) của Nguyễn tiến Lãng, do Hương sơn đường xuất bản, giá 0p.35.

CẦU Ô

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi, có bằng B E. và D.E.P.S.I. muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia. Địa chỉ, M.Sinh 24 Bd Amiral Courbet Hanoi.

— Trẻ tuổi biết đánh máy chữ, đã làm qua nhiều nhà buôn. Muốn tìm một việc làm hoặc bán hàng thu ngân cũng được, lương cần đủ sống ở Hà-nội hay đi xa cũng được.

Hỏi M. Nguyễn mạnh Đồng 47 Neyret Hanoi.

— Học sinh ban tú tài, đã có bằng diplôme d'EPSI (mention AB) muốn tìm một chỗ dạy tối ở Hà-nội để có thể học thêm.

Hỏi M. Dũng 44 Nguyễn Trãi Hà-nội.

— Trẻ tuổi có bằng DEPSI muốn tìm một chỗ dạy học tối tại tư gia ở Hà-nội để học thêm. Hỏi 26 Đỗ hữu Vị (étage) Hanoi.

HỘP THƯ

Bản báo vừa nhận được hai cá ngân phiếu của hai độc giả gửi đến, nhưng không có tên và địa chỉ !

1.) Một cái phát hành ở poste Lạc Quần ngày 30 Aout, số 107. số tiền 2p.20

2.) Một cái phát hành ở Paompenh ngày 16-8 số 185, số tiền 2p.00. (Ngân phiếu này gửi cho Édition *Đời Nay*, do nhà báo *Đời Nay* vừa đưa lại).

Vậy xin các bạn cho biết địa chỉ để tiện việc gửi báo.

Cùng các bạn đọc « Notre Voix »

●

Vì tình thế khó khăn, chúng tôi phải tạm đình bản báo *Notre Voix*. Trước khi đình bản, chúng tôi có cho ra một số đặc biệt, nhưng số ấy cũng không ra được. Vậy xin báo cáo với các bạn đọc rằng *Notre Voix* đã tạm đình bản và đã rời báo quán. Vậy các bạn đọc hãy đợi ít lâu và các đại lý nào chưa làm Relevée trong tháng vừa rồi, xin kíp làm và gửi ngay về cho Thư và Mandat đề cho :

Trần đình Long chủ nhiệm *Notre Voix* -- 4 Rue Sông Tô Lịch -Hanoi.

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỨ BÚT MÁY :

Ngòi thủy tinh : **Kaolo**

Ngòi vàng : **Semper-Eric — Bayard**

Mercier — Scriptor — Watterman — Unic

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang đề khắc tên họ quý ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH **60-62 Cầu đất — Haiphong**

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỂ Ý ! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ !

Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bịnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, làm Kinh, Ban, Trái, nhức đầu v.v.., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRẦN CHÂU TÁN » thối bệnh trong 15 phút, lành bịnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cắt có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhãn dược » trị độ 50 bệnh nhơn.

BẮC - ÁI

100 Bd Tổng-đốc-phương — CHOLON



NĂM 1979 — một nghìn chín trăm bảy mươi chín, xin nhận kỹ — trong một căn phòng nhỏ ở thượng từng một tòa nhà khổng lồ kia, nẩy nòi ra một việc dị kỳ ; việc ấy sinh ra rất lắm chuyện. Song cứ xét theo tình thế năm 1939, thì cái việc dị kỳ ấy cũng chỉ ở trong sự bình thường thôi.

Việc xảy ra tại một thành phố quái gở nọ mà ở đây ta không cần phải biết tên ; dù ở Londres (Luân-đôn) ở New York (Nữu Ước) hay ở Moscou (kinh thành nước Nga) kết quả câu chuyện vẫn không thay đổi.

Trước khi nói rõ tính cách việc đó, ta cần phải phác qua tiểu sử người đã sống trong căn phòng nhỏ ở thượng từng tòa nhà khổng lồ. Người ấy là một chàng thi sĩ, và người ấy đã gặp một cảnh ngộ lạ thường. Dòng đã bốn mươi năm trời chàng ta không rời khỏi cái căn phòng đó : bốn mươi năm trời mê man bất tỉnh và lại bị một bệnh hỏng mắt gần thành mù.

Duyên do cái tai nạn đó đại khái thế này. Gặp hồi thế giới khủng hoảng lần thứ một trăm năm mươi, bấy giờ là giữa năm 1939 như ai nấy đã biết, chàng thi sĩ bị một cơn suy nhược nặng về thần kinh. Tuổi trạc hai mươi, chàng ta đã có phen bị những cơn bệnh như thế rồi, nhưng đến lần này thì bệnh không tha nữa : bao nhiêu nỗi lo buồn của thế giới đè nặng trên vai chàng ta. Đứng trước cửa sổ căn phòng nhỏ của mình trên thượng từng cái tòa gác khổng lồ, ngày ấy chàng ta thả tầm con mắt trong cái vực lớn trổ nhiều cửa sổ chạy thành những hàng vô cùng tận. Chàng đứng sững đó hằng giờ... Bạn hữu lo lắng khi hỏi tới bệnh tình của chàng ta thì nhà thi sĩ nói rằng « mình tưởng sống giữa cõi hư vô, và nghe trong chính trái tim mình tiếng một con chó đang sủa ». Thấy vậy các bạn hữu vội vàng bỏ về nhà vặn khuy máy vô tuyến điện ra nghe và từ đấy chàng không thấy mặt họ nữa. Chàng thi sĩ bởi vậy thành trơ trọi một mình... rồi dần dần ngã chìm vào một thứ mê đại và nằm liệt trong đó đúng đã bốn mươi năm trời. Cũng may, chàng ta có một ít tiền và được săn sóc một cách tận tâm hiếm có, lúc đầu do tay một bà cụ già, rồi sau đến con gái của bà ta.

Thế rồi cái phép dị kỳ hiện đến...

Một buổi sáng mùa xuân năm 1979, chàng thi sĩ thức dậy vào hồi tám giờ... thức dậy để thấy mình được hưởng một sự khỏe mạnh rõ ràng và thấy thân thể mình hồi phục được cái sức cường tráng hai mươi tuổi. Chàng lại chứa chan vui sướng nhận thấy vẻ đẹp trai đáng khen của chàng hồi năm 1939, nay lại đột nhiên trở về.

Chàng nhảy xuống khỏi giường, gạt cánh rèm ra và mở rộng hai cửa sổ. Mặt trời chói lói gội ánh sáng lên cái thành phố kỳ quái và khổng lồ. Chàng lấy hết sức của phổi hít không khí vào, rồi thấy khoan khoái quá chừng đến nỗi chàng giơ hai cánh tay ra như để ôm ghì lấy cả thế gian và cất tiếng cười để biểu lộ tất cả lòng vui sống Những tiếng cười đó đổ xuống như một cái thác âm điệu vàng nó gieo trong cái vực sâu ở phía dưới chàng ta, dò thăm vừng bóng tối tịt mù và khua động những âm thanh đã bao lâu nay lịm chết.

•

Thế mà — nhà thi-sĩ ta không biết được sự đó—tiếng cười trên địa cầu đã mất hẳn từ hơn ba mươi năm rồi. Thực vậy, từ năm 1940, không còn ai cười nữa. Trong vòng năm đó khắp liệt cường nước nào cũng biểu diễn cùng một ngày cái lực lượng vô địch về không quân của nước ấy, và các phi cơ tiếng vù vù kinh khủng bay rợp bầu trời. Người ta gào lên với nhau cũng không nghe thấy. Rồi từ đó, tiếng cười thành ra cổ hủ như những tiếng hòa bình, vẻ đẹp và tư tưởng cá nhân.

Riêng một cái âm vang của tiếng cười này dội xuống tận đáy vực giếng sâu cũng gây nên một sự kinh ngạc dữ dội. Không biết bao nhiêu cửa sổ đều mở, cái nọ rồi đến cái kia ; những cái đầu nhô ra, những cái cổ vươn lên phía trên như để khám phá xem thứ âm nhạc kỳ diệu kia từ đâu mà đến. Chàng thi-sĩ nhìn xuống thì thấy những bộ mặt từng hàng từng dẫy càng xa càng nhỏ dần.

Chàng ta ngắm những bộ mặt ấy một lúc lâu, khó lòng tin rằng đó là mặt của những người trần gian và cũng không thể phân biệt được đàn ông với đàn bà. Diện mạo người ta đã theo một khuôn khổ từ lâu, và những bộ mặt chàng thấy đây là kiểu mặt mới mẻ nhất. Mắt là hai cái khe hở, miệng là những nét gạch thẳng và ngắn ; da mặt màu *mát-tít* và nét mặt trông chẳng khác gì một viên gạch lát đường. Sự đau khổ đã đóng lên những bộ mặt này cái dấu lặng tờ như chết.

Tiếng cười liền ngừng lại trên môi của chàng thi sĩ. Đứng yên đó, chàng ta lại nhìn lần nữa những dẫy mặt ngước về phía chàng, đang nhìn chàng với một vẻ bình tĩnh trơ trơ. Sau cùng, chàng cất tiếng lớn hỏi :

— Các bác làm sao thế ? Mùa xuân đã đến ! Mặt trời sáng tưng bừng ! Tại sao mặt mày các bác lại buồn rầu thế kia ? Dễ thường ở đây người ta không biết cười nữa hay sao ?

Không ai đáp. Không ai nhúc nhích.

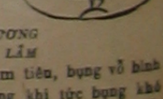
Vừa rồi, khi chàng thi sĩ thôi cười, bọn tò mò dưới kia mới nhận thấy chàng. Chắc hẳn họ sẽ hoan nghênh chàng như một vị thần (nếu tiếng « thần » này vẫn chưa mất), vì chàng có mớ tóc màu mặt trời, đôi mắt rất đỗi xanh, cách nhau rõ ràng, và một khuôn mặt đẹp đều hòa như tượng. Chàng vừa hiện ra ở đây là gợi ra biết bao nhiêu hình ảnh cảm động : hoa xuân trong nội cỏ một buổi tốt đẹp mùa xuân ; cây quả tươi mọc dưới nắng tháng tư ; từng đợt sóng bọt ngầu chạy dưới mặt trăng mùa hạ...

Bỗng nhiên, một ý nghĩ chung cùng một lúc len vào trong những cái đầu nhô ra ngoài cửa sổ, và trong khoảng một nháy chớp, tất cả cùng thụt vào: các cửa sổ đều đóng lại. Người đàn ông trong căn phòng nhỏ trên thượng từng tòa nhà khổng lồ đối với họ là một sự mới lạ. Cần phải xét xem trước cái hiện tượng ấy nên nghĩ thế nào. Một cuộc tuyển cao chính thức phải công khai. Vì tư tưởng đã sung công theo một khuôn mực từ lâu lắm rồi, đến nỗi cứ nghĩ đến sự thổ lộ một ý riêng cũng sinh ra những bịnh nguy kịch về thần trí.

Bởi vậy, một uỷ ban tức thời thành lập. Họp trong hầm tòa nhà khổng lồ, các uỷ viên định gọi điện thoại hỏi nhà độc tài trong nước xem đối với

CON CHIM

PHÒNG TÍCH



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỏi mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể siết.

Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Liều một bận uống 0p.25 Liều hai bận uống 0p.45.

VU-DINH-TAN Ấn tử kim tiền năm 1926 — **178 bis Lachtray, Haiphong**

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI : **AN-HÀ** *13 Hàng Mã (Cuivre)* — *Hanoi*

Đại-lý phát hành khắp Đông-dương : **NAM-TÂN** *100 phố Bonnal* — *Haiphong*

Có lính 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

Một thiên truyện hoạt kê rất mới lạ

NGƯỜI ẤY HÃY CÒN BIẾT CƯỜI

của CLAUDE HOUGTON

THẾ-LỮ dịch

Người-hãy-còn-biết-cười kia, nên theo một ý định nào.

Trong mỗi căn ở cái tòa dinh cơ vĩ đại, người ta bàn luận đến cái vấn đề kia với một vẻ sốt sắng gần gần giống như sự hoạt động. Tiếng cười trở lại trên trái đất! Hiện giờ lại có người cười được! Những người già cả — là những người còn nhớ lại — tụ họp nhau để suy đến cái việc kỳ ảo của tiếng cười. Một ông già ngất đi bất tỉnh vì đột nhiên nhớ lại thôi đã qua. Bọn con em thì hỏi bọn người trên:

— Tiếng cười là cái gì?

Trả lời:

— Là... là... là cái đã có ngày xưa. Đó là dấu hiệu hạnh phúc.

— Hạnh phúc? Hạnh phúc là cái gì thế?

Người có tuổi ngẫn người ra vì câu hỏi kia, đành lẳng lặng nhìn xa để hỏi chân trời.

Một cô thiếu nữ lên tiếng:

— Tôi muốn được nghe người ấy lại cười lên.

Bởi câu nói này có tính cách một ý muốn riêng của cá nhân, và bởi chỉ những ý muốn công cộng là được phép có, nên cô con gái dại dột tức khắc bị bắt và bị dẫn đến trường giam; ở đấy người ta có một cách cương quyết và tối công hiệu để nhổi sọ những ý muốn của quần chúng.

Việc này xảy ra không được bao lâu, người ta được tin nhà độc tài đã cho ủy ban biết rằng ông sai tổng trưởng bộ Tuyên truyền đến điều tra tại trận; khi nào nên, người ta sẽ cho dân chúng biết phải nghĩ về Người-hãy-còn-biết-cười thế nào.

Rồi từ đó, các trường hợp dồn dập kế tiếp nhau.

Theo lời khai của ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền, thì chàng thi sĩ trên kia quả nhiên cười được, không còn phải ngờ vực gì. Theo việc đã xảy ra, thì chàng thi sĩ cũng có cười: chàng ta phá lên cười ngay từ lúc ông tổng trưởng vừa bước vào phòng. Cứ ý ông ta xem, thì cần phải tìm nguyên ủy sự buồn cười ở con người lạ lùng này. Biết đâu hắn ta chẳng thành vui tính để ngạo nhà độc tài?

Còn như nhà độc tài, thì ông lại coi người biết cười dưới một phương diện khác. Người biết cười! Còn « món ăn » nào dồi dào hơn cho các báo! Khắp cả thế giới chỉ có độc một người cười được... Vậy mà chính ông ta, Bombadoso, ông ta có người ấy trong tay. Đó là một thứ bổng lộc cống hiến cho cái chức độc tài của ông ta, một chứng cớ tỏ ra rằng Bombadoso là người độc-nhất. Những nhà độc tài khác thấy thế tức chết lên được. Không những ngthế, Người-biết-cười lại sẽ đem bao nhiêu nhà du lịch đến đất nước của ông ta. Khắp cả hoàn cầu, người nào cũng muốn trông thấy và nghe tiếng Người-hãy-còn-biết-cười.

Bombadaso với ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền đến và hạn cho ông này hai mươi bốn giờ để làm cho Người-biết-cười trở nên một người nổi tiếng khắp thế giới.

Trong khi đó, chàng thi sĩ ta thong thả bước bước một ở trong phòng, miệng se sẽ hát một bài rất phổ thông năm 1939, và ngẫm nghĩ đến những việc xảy ra từ sáng tới giờ. Ngẫm nghĩ được nửa chừng thì có tiếng nhẹ nhàng mở cửa.

Chàng ta quay mình lại rồi đứng phỗng người ra.

Một người thiếu nữ trạc độ hai mươi tuổi ngừng lại ở bực cửa và



nhìn anh chàng bằng đôi mắt ngạc-nhiên.

Nàng ta reo lên:

— Ô này!.. Ông vẫn khỏe mạnh! Mà ông lại trai trẻ nữa! Ông đã trông được rồi!

— Phải, tôi vẫn biết thế. Nhưng trước hết cô là ai đã?

— Tôi là người săn sóc ông trong mấy năm gần đây.

— Tên cô là gì?

— Tên tôi à? Ở đây chúng tôi không có tên. Mỗi người gọi bằng một con số.

— Tôi cũng cứ gọi cô là Fêlisa. Cô không giống như những người khác. Chắc hẳn không mấy khi cô giao thiệp với nhiều người. Trông cô đẹp lắm.

— Đẹp à? Thế là cái gì vậy?

Chàng thi sĩ kêu lên:

— Trời ơi! Họ quên mất cả cái đẹp! Chắc hẳn cô không biết thế nào là cái hôn đấy nhỉ?

— Cái hôn à? Chẳng nghe thấy nói đến bao giờ.

Chàng thi sĩ ra hiệu vẫy lại, người thiếu nữ ngoan ngoãn bước lại gần. Chàng vòng hai tay ôm lấy ngang lưng nàng ta và hôn nàng. Sau đó một lát chàng ta bảo:

— Hôn là như thế đấy.

Nàng ta nhìn chàng bằng đôi mắt xinh đẹp và nghiêm trang thì chàng bật lên cười. Người thiếu nữ kinh ngạc hỏi:

— Ô! cái gì thế?

— Thế là tiếng cười! Tiếng ấy Trời cho ta và lại gửi trở lại cho Trời.

— Trời à? Có phải ông định nói là Bombadoso không?

— Hừ! có lẽ bây giờ người ta gọi bằng tên kia, nhưng năm 1939 thì người ta gọi là Trời... mà người ta viết với chữ T hoa. Mọi người đều nghe nói đến Trời nhưng rất ít người được quen biết. Bây giờ thì tôi xem ra không ai còn tưởng là có Trời. Tất nhiên là sự tiến bộ vẫn bước trên đường dắc thẳng.

◆

Sau một hồi lâu trò chuyện, chàng thi sĩ ta biết được nhiều điều đã xảy ra trên thế giới trong vòng bốn mươi năm nay. Những điều ấy Fêlisa phần nhiều nghe mẹ kể lại, song chàng thi sĩ chẳng còn phải ngờ vực mảy may.

Chàng ta biết rằng ba phần tư dân số hoàn cầu sống trong khoảng một trăm thành phố khổng lồ. Chẳng hạn như thành phố Londres. Londres bao bọc cả phía nam nước Anh và gồm có những dinh thự tiếp giáp vĩ đại, những nhà chiếu bóng kỳ quặc và những nhà hàng rất lớn. Những thành phố tối tân đó còn nối tiếp thêm dưới đất để cho dân cư lánh nạn mỗi khi có những trận không-chiến, trận này cứ năm năm lại có một lần. Từ năm 1950, các máy bay đều thành yên lặng, vô hình, và mỗi giờ bay được một vạn sáu ngàn cây số.

Trên đầu mỗi nước có một nhà độc tài, trừ có nước Anh là nước có những hai nhà độc tài làm chủ... Trong mỗi nước, đứa trẻ con trai nào cũng mặc binh phục ngay từ lúc mới lọt lòng. Mỗi quốc gia chỉ có hai thứ kỹ nghệ: canh nông và binh cơ. Người đàn bà nào đến hai mươi nhăm tuổi mà chưa để được năm đứa con, sẽ bị thải vào trường cấm cố. Cũng có một đôi người trở về với một toán quân, còn thì đều ở lại đó hết. Đàn ông với đàn bà cùng mặc một kiểu y phục, còn ái tình thì không ai biết là cái gì. Tuy vậy một vài người đàn bà được ở riêng ra một nơi ngay từ lúc mới sinh để học tập lấy nghề «chuyên môn *gợi hứng*». Những người đàn bà đó chính thức họp thành những đội quân khích động để khuyến khích sự sinh con. Về sau, họ sẽ trở nên những ngôi sao màn ảnh, những nữ do thám hoặc những gái chào khách ở các nhà chiếu bóng.

Loại sách màu lam (1) là loại duy nhất trong văn học mỹ-thuật biến mất đã lâu: khoa-học là một ngành kỹ nghệ về chinh chiến. Sự đua ganh trong các quốc gia kịch liệt ghê gớm đến nỗi sự cạnh tranh *năm 1939* so với bây giờ chỉ đáng coi như một việc trăng gió bình thường.

(Còn nữa)

Thế Lữ *dịch*

(1) Tên chung cho các sách chuyên về khoa học.

Blouson

ARISTO!!

MUA

PULL'OVER, BLOUSON..

marque

ARISTO

của hãng NAM HAI chế tạo thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mốt.

Không nên ngần ngại.

NAM-HAI

BONNETERIE

45, Rue du Lac — Hanoi

Trước đền Ngọc-Sơn

MUỐN ĐẸP

các bà, các cô chỉ nên dùng SỮA, KEM, PHẤN, SÁP

INNOXA

CHẾ RA CỦA CÁC BÁC-SĨ CHUYÊN-MÔN

BÁN TẠI các hiệu bào chế Tây, các cửa hàng to hoặc tại ĐẠI LÝ 35 *RUE RICHAUD* HANOI

Docteur

ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ:

Bệnh hoa liễu,

Bệnh đàn bà,

Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ

Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH

16 et 18 Rue Richaud, Hanoi

(đầu phố Hội Vũ)

Tél. 242

VĂN CHƯƠNG

Nghệ thuật dịch văn

DỊCH VĂN nước ngoài là một nghệ thuật, cũng khó khăn và ích lợi như sáng tác. Khó khăn, bởi vì tất cả mọi người ai cũng biết những điều trở ngại mà người dịch gặp phải khi muốn dịch một áng văn ngoại quốc sang tiếng nước nhà; ích lợi, vì sự dịch làm giầu cái kho văn chương chung của nhân loại, và có thể làm hồi sinh lại được một nền văn chương bằng cách gia nhập những cái của quý của văn nước ngoài. Chúng tôi trích dịch dưới đây một vài đoạn trong bài « Nghệ thuật dịch văn » của ông Vladimir Weidlé, trong báo Nouvelles Littéraires.

◆

Càng ngày người ta càng nhận biết những trở ngại mà người dịch phải vượt qua, những trách nhiệm nặng nề mà người dịch phải gánh lấy, và cái tính cách bấp bênh ở công việc của họ. Người ta lại càng ngày càng được nghe nói rằng, trong lý thuyết, thì dịch văn là một công việc không thể có được, tuy rằng một quan niệm như thế vẫn không có ảnh hưởng gì trong sự thực hành. Ông Levis May, người nước Anh dịch Anatole France, kể chuyện lại rằng một hôm ông phàn nàn với nhà danh sĩ về sự không thể dịch được. « Ông nói rất phải, nhà danh sĩ trả lời. Và nên nhận rằng, biết được cái chân lý ấy là điều kiện thứ nhất để thành công trong nghệ thuật dịch văn. »

Nhưng mà, cái vấn đề dịch văn vẫn có, và người ta nhận thấy trong lúc tìm để giải thích thế nào là dịch «không sai lầm», dịch«đúng». Tất nhiên, công việc dịch rất giản dị trong trường hợp một tác phẩm khoa học, hay một tác phẩm có ích lợi thực hành; tất cả mọi người đều hiểu lúc ấy thế nào là dịch đúng. Nhưng sẽ không được như thế nữa trước một tác phẩm nghệ thuật. Ở đây, không còn một cái chuẩn đích hợp lẽ về giống nhau nữa. Dịch từng chữ một không đủ...

.... Shelley đã nói : «Muốn chuyển tác phẩm của một thi sĩ ở tiếng nước này sang tiếng nước khác, cũng tựa như muốn ném một bông hoa tím vào lò để phân cái chất mùi thơm và màu sắc ». Một bài thơ, tức là bài không thể dịch được, người ta chỉ có thể sáng tạo lại, theo hình ảnh và giống nguyên văn. Khi một chân thi sĩ dịch văn thơ của một chân thi sĩ khac, cái kết quả của công việc đó là của thi sĩ này cũng như của thi sĩ kia... Thơ của Omar Khayyam đã « anh hóa » dưới ngòi bút của Fitz-Gerald, nhà văn này có thể coi như là tác giả chính thức của những bài «Rubaiyat» tiếng Anh. Cũng thế, một bài thơ Beaudelaire dịch bởi Stefan George sẽ thành một bài thơ của Stefan, mà vẫn không vì thế hết còn là một bài thơ của Beaudelaire...

Nhưng, nếu một bài thơ, mà cái gì cũng cốt ở lời văn, cái gì cũng là lời văn, chỉ có thể dịch được bằng một cách sáng tạo mới, những tác phẩm khác (như tiểu thuyết), có thể dịch được, bởi vì cái cốt yếu và những nguyên liệu xây dựng lên còn quan trọng hơn cái vỏ bọc bằng lời văn. Người ta lại nhận thấy, nếu bỏ không nói đến cái tính chất thuần lý tao một điều lạ này : những nhà văn khó dịch nhất không phải là những đại văn hào nhất.

... Công việc của người dịch văn là một công việc bạc bẽo, nhưng rất cần. Trong lịch sử của các văn chương, công việc đó có thể là một chức vụ to tát. Chúng ta có thể rất dễ dàng tin chắc như thế khi nghĩ đến Plutarque dịch ra tiếng Pháp bởi Amyot, Montaigne dịch ra tiếng Anh của Florio, mà Shakespeare đã tìm nguồn cảm hứng... Sự quan trọng của công việc dịch không phải chỉ ở chỗ đứng môi giới làm cho một tác giả ngoại quốc được nhiều người đọc thưởng thức hơn, nhưng chính còn ở chỗ một tác phẩm chỉ nhờ vì dịch mà nhập vào một hoàn cảnh văn chương mới, và chỉ nhờ vì dịch mà có một ảnh hưởng dồi dào hơn. Không có những bản dịch, — và dầu vì dụ tiếng Anh phổ thông khắp hoàn cầu — Shakespeare chỉ ở trên đảo của ông ta. Và không một ai trong chúng ta ở lục địa, sẽ nhớ rằng mình đã đọc ngày còn trẻ « *những cuộc du lịch của Gulliver* »... Không phải là một việc giống nhau, khi đọc một tác phẩm hay ở tiếng nước ngoài, dầu cho ta biết rõ tiếng ấy, hay đọc ở tiếng mẹ đẻ. Trong trường hợp thứ nhất, chúng ta có một sự hiểu biết rõ ràng hơn, nhưng chính là ở trường hợp sau mà chúng ta lấy làm hẳn của mình.

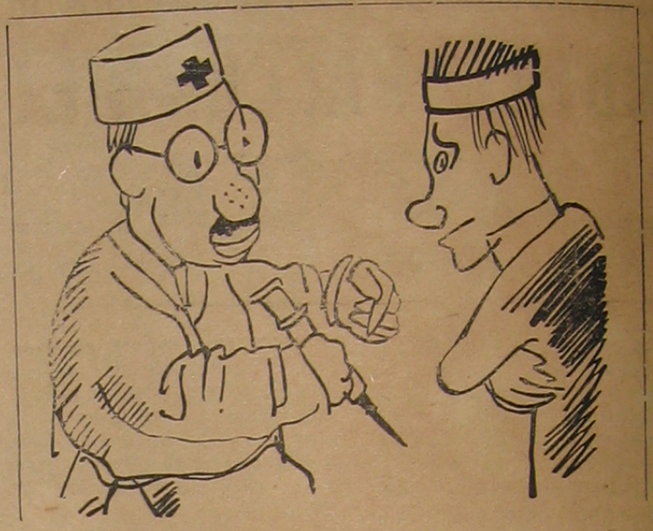
Văn chương là một món hàng mà hình dáng và hương vị thay đổi khi vượt qua một biên giới, và bởi lẽ đó, những sự trao đổi văn chương càng có nhiều kết quả nếu càng không giống những sự trao đổi về thương mại. Một bản dịch thật hay, hay chỉ nhận được, bao giờ cũng là một sự làm giàu của cái gia tài văn chương chung: Sự dịch văn đó cho chúng ta thấy những trạng thái chưa ai biết của nguyên văn, khai những nguồn ảnh hưởng mới, và có thể làm sống lại một nền văn chương bằng cách tiêm nhiễm cái sức mạnh của một tài năng ngoại quốc, nó sẽ sống ở đấy một đời sống mới... Sự hoạt động mạnh mẽ của các nhà dịch văn và các nhà xuất bản chúng ta thấy bây giờ, như vậy chỉ có thể rất ích lợi, nếu biết cẩn thận trong công việc, và cốt nhất là biết chọn lựa những tác phẩm và đừng nhầm lẫn những giá trị thật của một nền văn chương với những sản phẩm của một kỹ nghệ viết văn, làm việc cho một thị trường quốc tế...

Wladimir Weidlé.

Thạch Lam *trích dịch*



— Toa đâu ý nhỉ ?
— Mọi đây, hỏi gì cơ ?



BỆNH NHÂN — Thưa ngài quả tim tôi mấy hôm nay nó đập mạnh quá.
ĐỐC TƠ — Ông có bằng lòng chữa, tôi chỉ tiêm một phát này thì nó thôi đập ngay.

MODERNA

May y phục Phụ Nữ,
Bán các hàng mùa thu,
Lụa nội hóa các màu,
và đồ trang sức phụ nữ.
Nhận nhuộm và chuội hàng.

23, *Avenue de la Cathédrale*
HANOI
Trước cửa nhà thờ lớn

Thuốc đánh răng sát trùng
ECLAT D'ARGENT
hương thơm, nhiều bọt
Chế tại PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG
52, *Bd. ĐỒNG-KHÁNH, 52 — HANOI*
Có bán khắp mọi nơi. Cần đại-lý độc quyền ở
NAM KỲ, LÀO, CAO MÊN
Mời các nhà buôn viết thơ về thương lượng

Docteur
Cao xuân Cẩm
de la Faculté de Paris
CHUYÊN TRỊ
BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
182, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

Quyền hữu sản

của HOÀNG-ĐẠO

NHƯ ta đã biết, theo bản tuyên ngôn về Nhân quyền và Dân quyền của cuộc Đại cách mệnh Pháp, công dân có ba thứ quyền bất diệt : tự do, bình đẳng và quyền có tài sản.

Riêng về quyền hữu sản, bản tuyên ngôn ấy điều thứ XVII, có nói rõ rằng đó là một quyền bất khả xâm phạm và rõ tính cách thiêng liêng nữa, người ta chỉ có thể phạm vào quyền ấy vì sự ích chung, và sau khi đã bồi thường một cách đích đáng.

Hiến pháp năm 1793 cũng coi quyền ấy là một thứ quyền tự nhiên và bất diệt của người đời. Rồi đến cả hiến pháp 1848 cũng một ý ấy : mọi tài sản đều bất khả xâm phạm. Tuy nhiên, chính phủ có thể bắt hi sinh một thứ tài sản về việc ích chung, sau khi đưa người chủ một món tiền bồi thường thỏa đáng.

Xem đó, những cuộc cách mệnh Pháp đều chú ý đến quyền hữu sản cả. Nhưng, điều mà ta cần phải nhận trước hết, là quyền ấy, không phải có nghĩa là quốc-gia phải làm cho công dân nào cũng có tài sản mà chỉ có nghĩa công dân, ai cũng có thể có tài sản được, và có quyền dùng tài sản ấy theo cách nào tùy ý.

Vậy quyền hữu sản là gì ?

Là một quyền tối đích trên mọi tài sản ; là quyền dùng và lạm dụng tài sản của mình. Cốt nhất là quyền lạm dụng : vì rằng người đi thuê nhà có thể dùng được cái nhà mình thực tuy mình không phải là chủ nhà ; người vay mượn có thể dùng được món tiền mình vay, tuy không phải là chủ nhân món tiền ấy, nhân chỉ chủ nhân mới có quyền vứt tiền ra ngoài cửa sổ hay để hoang một thửa ruộng, mà không ai nói gì được.

Một cái quyền lớn lao như vậy, tại sao mà có ? Đó là một câu hỏi cần giải quyết, vì quyền lợi càng to tát bao nhiêu, càng cần có một nguyên nhân đáng kính bấy nhiêu. Vì vậy, những người yêu chuộng quyền hữu sản thường cho quyền ấy là do sự cần lao mà ra : người chủ đã có công lao tâm lao lực để chế tạo ra tài sản, ắt là phải có quyền tự do dùng hay không dùng tài sản ấy. Vì vậy, chính ông Giáo hoàng Léon XIII cũng đã giảng nghĩa quyền hữu sản theo ý ấy : «quyền của người đối với đồ vật đã thân làm ra ».

Nhưng giải nghĩa như vậy không hợp với sự thực. Vì không lúc nào ta thấy sự cần lao sinh ra quyền hữu sản cả. Một người thợ không có một thứ quyền đối với đồ vật do tay họ chế tạo ra. Chỉ có ông chủ, người đã trả công họ là có quyền chủ nhân đối với những đồ vật ấy. Và nếu một nông dân hay một người thợ độc lập có quyền sở hữu về các vật họ xuất sản ra, đó không phải là do sự cần lao của họ mà chỉ là vì họ đã sẵn có quyền sở hữu đối với nguyên liệu, đất cát hay máy móc của họ mà thôi.

Hiện giờ thực tế, ta chỉ thấy tài sản truyền từ người này sang người khác, hoặc vì bán chác, hoặc là thừa tự. Nhưng nếu đi ngược mãi vào lịch sử, người ta sẽ thấy hai lối lập thành tài sản : Một là lấy cường quyền mà cướp lấy, hai là đến giữ lấy trước mọi người. Cả hai lối ấy đều không đủ sức mạnh để làm nền tảng chắc chắn cho quyền hữu sản.

Vì vậy, có người đặt nền tảng quyền hữu sản lên quyền tự nhiên của con người. Nhưng thế nghĩa là gì, nếu không là bảo rằng quyền hữu sản cần cho sự tự do của mỗi người, vì người vô sản phải hạ mình đi làm cho người khác, phải chịu mất tự do ? Nếu quyền hữu sản có nghĩa ấy, thì điều cốt yếu là phải mưu thế nào cho ai ai cũng có tài sản cả, vậy mà trong các xã hội thời này, số người vô sản lại hằng hà sa số.

Thế cho nên người ta đã tìm kiếm một nền tảng khác và người ta đã tưởng thấy ở sự ích chung. Nhưng nếu thế thì quyền hữu sản không phải là một quyền tuyệt đối nữa, nó chỉ là một thứ quyền dùng cho sự ích chung mà thôi. Và, trong thực tế, thì sự ích chung có rất nhiều khi ngược với quyền lợi của một chủ nhân ấy. Thí dụ như chủ một khu rừng lẽ tự nhiên là muốn đốn cây lấy lợi, còn sự ích chung lại muốn giữ nguyên.

Dẫu sao, hiện giờ, ở các nước tư bản như nước Pháp, nước Anh, quyền hữu sản là một thứ quyền rất lớn, rất mạnh. Đặc điểm của quyền ấy có hai : một là có quyền tự do dùng tài sản tùy theo sở thích, hai là quyền dùng ấy còn mãi với tài sản. Vì vậy, người chủ nhân một thửa ruộng chẳng hạn, có quyền thuê người làm ruộng cho mình, có quyền cho, bán hay thuê, có quyền để lại cho con cháu hay cho cả người ngoài nữa.

Người ta đã ca tụng cái quyền to lớn ấy cho là nguyên nhân của sự tiến bộ mạnh mẽ trong mấy thế kỷ này. Người ta bảo quyền ấy đã khiến người đời phấn khởi, có ít tài sản cố sức làm cho có nhiều tài sản, làm cho thân mình, làm cho con cháu mình ; và nhờ sự tận lực ấy, sự xuất sản đã tăng lên thập bội, máy móc đã phát minh thêm rất nhiều, người đời vì thế sung sướng hơn. Người ta đã cho quyền hữu sản là nền tảng của xã-hội.

Song cái nền tảng xã hội ấy lại là nguyên nhân của nhiều sự nhiễu loạn sâu xa và không sao tránh được. Tài sản, vì những sự bán chác dễ dàng của thời đại này, đã trở nên một hàng hóa, buôn đi bán lại, đến nỗi dẫu là kết quả của sự cần lao nữa, ta cũng khó lòng mà biết được.

Kiểm duyệt bỏ

HOANG-ĐẠO

TOMBOLA ÁNH SÁNG

Số độc đắc : Tòa nhà gạch số 154 phố Duvillier, Hanoi, giá 3.000$

Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.

Ngày mở số nhất định : **12 Novembre 1939**

MỖI VÉ : Op 30

Có gửi bán ở Báo quán Ngày Nay và Đoàn-sở Ánh Sáng, số 28 phố Richaud

«Các bạn xa gần nhận vé bán xin kíp gắng sức lên, và nếu không thể hơn được nữa, thời *xin gửi trả vé ngay*, vì hiện nay ở Đoàn sở không có đủ để bán ».

Đặc biệt thêm một tháng, sửa điện tính nửa tiền

Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lũm thịt, Son tràm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô

SỬA BẰNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

Vú nở, người thon sửa điện từ 2$00

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa điện cho người đẹp hơn lên : da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sẵn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.

Mlle Hà chỉ giúp tất cả vẻ đẹp như massage, maquillage v. v . . .



TRÔNG Tim

NHỮNG CÁCH GIẾT NGƯỜI TỐI TÂN

MỘT điều đáng buồn là tài của người ta hướng về điều lành cũng như điều dữ. Nếu theo lẽ phải, những nhà tìm tòi làm việc để giảm cái đau khổ của người ta và làm cho đời sống của người được tốt đẹp hơn lên, thì theo một lý khác, những nhân tài quái gở chỉ dùng khoa học để chế tạo khí giới giết người cho mỗi ngày một thêm tinh xảo.

Ví dụ như những bom kiểu mới giết người công hiệu một cách lạ lùng. Chứa những chất nổ hết sức mạnh, những bom ấy có một cái kíp rất nhậy và dài để khiến cho bom nổ cách mặt đất 30 hay 40 phân. Hơi do sức nổ sinh ra chuyển mạnh đến nỗi làm đổ những tòa nhà lớn nhiều tầng như những lâu đài bằng giấy. Những bom ấy không đào hõm đất xuống — như những bom kiểu cũ —, sức hơi giết hại của nó lan đi sát mặt đất về tất cả các phía. Chỉ có một cách để tránh thoát có công hiệu là ẩn xuống hầm dưới đất hay ít ra núp dưới rãnh đào sâu. Thân những bom ấy làm bằng kim khí mỏng, vì sức tàn phá không phải ở những mảnh bom nổ bắn ra, nhưng chỉ ở sự lan đi rất mạnh của chất hơi làm chuyển tất cả những thứ ở trong vòng hoạt động của bom.

(*Junior*) — M. *dịch*



— Cám ơn ông, tôi thích đi đầu trần thế này, không cần phải nón.

DÂN Ở BARCELONE HAY TRÙNG-KHÁNH-PHỦ NGHĨ SAO ?

NGƯỜI ta được đọc trong tờ tạp chí phát-xít «Archiv fuer Biologie und Rassengesellschaft» một bài về : sự ích lợi của những trận ném bom bằng máy bay, về phương diện lựa lọc nòi giống tốt và phương diện vệ sinh (!)

Tác giả nói :

« Những hộ đông đúc nhất sẽ chết hại nhiều hơn hết. Mà những hộ ấy là nơi chứa chất những cặn bã của xã hội, nơi trú ngụ của những kẻ nghèo khó, đã không thành công trong đời. Theo cách ném bom bằng máy bay, những hạng người trên đây sẽ bị tiêu diệt.

« Vả lại ngoài số người chết hại nhiều, sức nổ của bom lớn sẽ không tránh khỏi gây ra nhiều chứng bệnh. Những người có bộ thần kinh suy nhược sẽ không chịu nổi tiếng nổ mạnh của bom.

« Vậy việc ném bom sẽ giúp chúng ta khám phá những người thần kinh yếu đuối và đưa họ đi sống cách biệt cái xã hội này. Một khi người ta đã săn sóc tới những người ốm yếu ấy thì tất cả những điều chúng ta sẽ làm là khiến cho họ tuyệt tự. Như thế ta sẽ lựa lọc được một cách chắc chắn những nòi giống tốt ».

Thật không còn phải có những lời bàn.

(Marianne)-M.

VI TRÙNG TRONG NGƯỜI TA

MỚI sinh ra, thân thể người ta không có một con vi trùng nào ; nhưng tức khắc sau đó, trên da và trên các bộ phận không phơi ra ngoài có bám đầy vi trùng. Được vài ngày thì đã có nhiều thứ vi trùng sinh sản ra trên thân thể. Những mầm vi trùng ấy sinh ra do ở không khí hay ở nước dùng để rửa trẻ. Mùa hạ thì vi trùng sinh sản chóng hơn mùa đông. Cứ theo luật thường thì vi trùng phát hiện sau khi người ta sinh ra được từ mười đến mười bảy giờ đồng hồ. Ở những bộ phận không phơi ra ngoài, luôn luôn ẩm ướt và có phủ những chất bổ đối với vi trùng nên vi trùng sinh sản nhiều hơn ở ngoài da. Tuy thế, mắt, vì có nước mắt chảy ra nhiều nên dễ trừ loại vi trùng lọt vào do ở tay đưa đến.

Trong những bộ phận tiêu hóa có nhiều vi trùng hơn hết. Có trên ba mươi thứ ở trong mồm ; nhiều thứ ở mồm đi xuống dạ dầy và ruột.

Trong dạ dầy và nhất là trong ruột non người ta nhận thấy thứ vi trùng hình dài nhiều hơn, số vi trùng và các loại vi trùng nhiều hay ít là tùy theo những thức ăn tiêu thụ. Trong tất cả các bộ phận của thân thể thì ruột già chứa nhiều vi trùng hơn hết. Ở đây có chừng bốn mươi thứ vi trùng, mà trong số những loại hình dài (bacilles) nhiều hơn cả.

(*Marianne*) - M.

NHỮNG BẢN THẢO QUÍ GIÁ

HỒI cuối tháng Février 1939, người ta đã tổ chức một cuộc bán sách ở nhà tầm tầm Drouot khiến làng văn Pháp rất chú ý : đó là việc bán đấu giá những bản thảo của Montesquieu về dịp kỷ niệm năm thứ 250 ngày sinh nhật ông (18 Janvier 1689). Từ hai thế kỷ nay, những bản thảo ấy vẫn để ở trong lâu đài Labrède là nơi ông sinh trưởng, cách phía nam Bordeaux hai mươi cây số ; nhưng mười năm gần đây, con cháu ông Montesquieu và những người mua lại tòa lâu đài, có mượn ông Pierre Cot làm thầy cãi, tranh dành kịch liệt những bản thảo ấy...

Cái của báu ấy đáng khiến người ta phải tranh dành vì gồm có những bộ *Lettres persanes, Réflexions et pensées*, một tập dầy những thư từ và sau hết bộ *Esprit des Lois*. Tập bản thảo lớn ấy là cái đinh của cuộc bán đấu giá và người ta đã định (1) đặt giá 400 000 quan ! Không biết ai đã được cái vinh dự cắp tập bản thảo ấy dưới nách và và đã phải trả tới bao nhiêu để làm chủ cái kho báu ấy ?... Người ta ước ao rằng Quốc-gia thư-viện không để lọt ra khỏi ngoại quốc cái đài kỷ niệm ấy của thiên tài nước Pháp.

◆

Nhân dịp, tôi xin kể ra đây vài tập bản thảo về văn chương mà người ta đã bán giá rất cao.

Một quyển vở những thơ của Lamartine bán 17.000 quan. Tập bản thảo cuốn *Musardises* của Edmond Rostand bán 16.100 quan. Tập bản thảo cuốn *Rarahu* của Pierre Loti, 35.000 ; cuốn *Mon Frère Yves* cũng của tác giả ấy, 45.000 quan. Tập bản thảo *La Nouvelles Héloise* của Jean-Jacques Rousseau, 50.000 quan. Bản thảo *Mémoires d'un fou* của Gustave Flaubert, 40.000 quan. Của *Alfred de Vigny : Ohello*, 36.500 quan ; *Chatterton*, 75 000 quan ; *Grandeur et Servitude militaires*, 140.000 quan.

Năm 1928, tập bản thảo cuốn *Soliloques du pauvre* của Jehan Rictus, bán khi còn sinh thời tác giả 20.000 quan... nhưng chỉ lợi cho một người thứ hai vì người ấy đã mua của ông có 700 quan. Nhà thi sĩ của kẻ nghèo vẫn nghèo khó như thường vì ông không được tiêu một xu nhỏ về việc bán bản thảo của ông.

(*Ric et Rac*) - M.

1) Tin này viết trước cuộc bán đấu giá.

NGÀY NAY NÓI C

Nguyễn Khánh, Hanoi. — Cách bài trừ hột cơm.

— Nếu hột cơm nhiều quá thì nên đ... nhà thương bọ sẽ đốt bằng điện (thermo cautère). Còn nếu ít, thì mình có thể trừ lấy với cách đốt giấy bản cuộn nhỏ cắm lên trên.

Phương Xuân, Hanoi. — Có thể chữa khỏi được bệnh hôi nách không ?

Có nhiều thứ chỉ khỏi lúc bôi, nếu không dùng thuốc nữa thì lại có mùi ngay. Vậy làm cách nào ?

— Những thuốc người ta rao trên các báo không kiến hiệu mấy. Tốt nhất là năng tắm rửa với sà phòng, giữ mình cho sạch sẽ, và mỗi khi tắm xong bôi phấn Talc. Một cách nữa là cạo bằng nách đi càng tiện.

Hà, Sông Lan. — Người ta có thể giải quyết được những sự khốn khổ của tuổi dậy thì không ? Phương pháp nào ?

— Sao lại khốn khổ ? Tuổi dậy thì là tuổi mà trong người có sự thay đổi về sự phát triển của các hạch. Trai gái trong thời kỳ ấy thấy rạo rực trong người, về phần xác thịt, và tri tưởng tượng lúc ấy cũng rất mạnh mẽ. Người ta đã nhiều lần than phiền vì những sự lầm lỗi sinh ra trong tuổi ấy, nhưng vẫn để nam nữ giáo dục (éducation sexuelle) vẫn chưa giải quyết xong. Tuy vậy nhiều người cho rằng nên giáo dục trẻ về những vấn đề ấy. Một cách sống ở ngoài trời, tập thể thao và có người chỉ dẫn những điều cốt yếu, là phương pháp tốt nhất.

Ng. Hiệp, Tamky. — Giữa học sinh thường có một thứ tình yêu lạ lạ, không phải tình bè bạn, cũng ghen tuông... như tình yêu giữa một đôi trai gái. Tình yêu ấy gọi là gì ? Và hay, hay dở thế nào ? Bè bạn chân thật có ghen tuông bóng gió như vậy không ?

— Tình đó là tình bè bạn, nhưng một thứ tình bè bạn riêng của hạng trẻ tuổi, nhiều tình cảm mơ mộng và tưởng tượng.

Voronoff th

Bác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loài khỉ cho người để làm cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc SÂM NHUNG BỔ THẬN T

của PHỤC ĐÁNG DƯỢC HÀNG không đảm ch... lại, nhưng có thể thêm tuổi cho các cụ, mà lại

Những
Những
lòng tron
Bảo đả
tai ù, ban
Phục-

NÓI CHUYÊN

Bè bạn chán thật cũng có khi ghen như thế, nhưng càng nhiều lên, tinh thần mất càng chắc chắn, và biết suy xét rộng rãi, không bẹp hỏi và ủy mị như lúc trẻ.

Của Dư Sơn. — Tôi, một người nhà quê phải sắt có việc quan, nên hầu ở công đường. Thấy quan nói sai, tôi cãi, quan thua (!) nhưng thấy tôi ăn mặc quê mùa nạt nộ tôi, rồi đánh tôi. Theo công lý thì quan có lỗi nhưng khi đó bằng chứng ở đâu ? Vậy tôi phải đối lại bằng cách nào ? Muốn kiện quan tôi làm thế nào nếu không đủ bằng cớ.

— Bất cứ ai, không được phép đánh người vô lý. Vào trường hợp này ta có thể phát đơn kiện và lấy giấy chứng chỉ của đốc tờ về các vết thương.

Kiểm duyệt bỏ

Những câu hỏi khác — tiếc rằng tôi không phải bác sĩ hay ông lang để chỉ bảo thuốc cho ông. Với lại thư không thể kể rõ bệnh được.

Hoàng Hà, Hanoi. — Mặc tây nhưng đầu vấn hay mặc ta lại đội khăn, nếu gặp đám tang thì nên làm thế nào để tỏ về mình kính trọng người đã khuất ?

— Trong những trường hợp ấy, nếu gặp đám tang thì nên nghiêm trang đứng lại đợi cho đi khỏi. Chớ có chỉ trỏ cùng cười nói lúc bấy giờ.

Hoàng Hà, Hanoi. — Tơ cây chuối có thể dùng dệt lụa được, vậy tơ ở cuống hoa sen có thể dùng được việc gì không ?

— Lụa nhân tạo không phải làm bằng tơ chuối như ta vẫn tưởng, nhưng làm bằng chất cây (cellulose), nhất là thông. (Tơ chuối dùng cũng được, nhưng chắc không tốt). Chất cây sẽ để tan vào một thứ nước acide, rồi đùn ra qua những lỗ nhỏ thành sợi. Đó là cách thức đại khái. Còn nhiều cách khác, khiến tơ được bóng và bền.

P. T. C, Saigon — 1) Người điếc (thủng cả hai màng tai tympan) có thể dùng cách nào, hoặc thuốc, hoặc máy đeo, để nghe được không ?

— Ông phải đến một bác sĩ chuyên môn để họ xem xét mới biết tai ông còn có thể nhờ máy đeo mà nghe được không.

(Xem tiếp trang 18)

Tô giới ngoại quốc ở Tàu có từ bao giờ ?

AY là người Bồ-đào-nha, từ thế kỷ thứ XVI đã tới buôn bán ở phía nam nước Tàu. Người Anh và người Hòa-lan, thấy sự thành công của người Bồ-đào-nha, cũng kéo đến chiếm phần của họ trên thương trường nước Tàu, mà hồi ấy còn mở cửa tự do cho người ngoại quốc. Năm 1730 nước Tàu chán nản cái tinh thế ấy, đình chỉ cho các nước tới buôn bán ở bến Hương cảng và giao thiệp với một cơ quan của chính phủ giữ độc quyền việc buôn bán với nội địa Trung hoa. Các cường quốc không chịu như thế và công nhiên chống lại (đánh) nước Tàu. Các nước bắt nước Tàu phải ký một hiệp ước chỉ rõ những nơi nào của đất Tàu mà người ngoại quốc có thể tự do đến ở và buôn bán.

Trong những tô giới quốc tế, mỗi đại sứ có quyền cai trị và kiểm sát người nước họ.

Dưới đây là những nhượng địa chính : ở Thiên-Tân, một tô giới Anh có 60.000 người Tàu và 445 người ngoại quốc ; một tô giới Pháp có 124.000 người Tàu và 2 000 người ngoại quốc ; một tô giới Ý, có 10 000 người Tàu và 400 người ngoại quốc và một tô giới Nhật có 27.000 người Tàu và 7.000 người ngoại quốc.

Tô giới lớn nhất là của Pháp ở Thượng hải chu vi 1.200 mẫu tây ; tô giới ấy thành lập năm 1869, dân số có 1 triệu rưỡi người Tàu và chừng 20.000 người ngoại quốc.

(D. I.)

◆

Những đảo cũ của Đức mà Nhật chiếm sau hồi Âu chiến

NHẬT BẢN đã nhận cai trị những đảo của Đức trong Thái bình dương trừ đảo Samoa và đảo Nouvelle Guinée giao cho Anh. Vậy những thuộc địa của Đức giao lại cho Nhật là những đảo Marshall, Carolines và Mariannes.

(D. I.)

◆

Có đại biểu thuộc địa tới dự Đại hội nghị Pháp từ bao giờ ?

NGÀY 20 juin 1789, xứ Saint Domingue được cử đại biểu đi dự Đại hội nghị. Kế đến ngày 22 Septembre, xứ Guadeloupe được quyền cử hai nghị viên, rồi sau nữa xứ Martinique cũng được cử đại biểu tới dự. Những thuộc địa khác, Pondichéry (Inde française) đảo Bourbon (nay là Réunion), Ile de France (nay là đảo Maurice) và sau hết Oran, Alger, Constantine, Guyane, Cochinchine, Sénégal đều có cử đại biểu, trừ đảo Maurice nay là thuộc địa Anh.

(D. I.)

◆

Trận động đất nào lớn nhất xưa nay ?

AY là trận động đất gây nên do núi lửa Krakatoa phun năm 1883 vào hồi tháng Aout. Trận động đất ấy lớn lao không phải vì những sự thiệt hại nó gây nên hay số người bị chết, nhưng vì sức mạnh và sức đi xa của nó.

Các nhà thông thái đã ghi những con số khiến ta phải kinh ngạc về trận động đất ấy.

Những cây hơi nước và nước sôi lên cao tới chừng 20.000 thước.

Trong tất cả miền động đất, nghĩa là trên một khoảng rộng 80 cây số đường bán kính, đều tối mù mịt trong 18 giờ đồng hồ.

Những luồng nước xoáy do tai biến sinh ra chạy khắp mặt biển và mãi hôm sau mới tới bờ bể Panama. Cách đấy 3.000 cây số, người ta còn nghe thấy tiếng sóng nổ (détonations).

Những vật liệu của núi lửa phun lên ước tới 36.000 triệu tấn.

Sau hết trong một khoảng rộng 15 cây số đường bán kính, những chất do núi lửa phun ra phủ dày cao lên tới 80 thước.

(D.I)

◆

Lối bơi crawl chong chóng

AY là trong làng thể thao bơi lội, người ta bàn tán về một lối bơi mới cốt để nay mai đánh đổ lối bơi crawl.

Người ta gọi lối bơi ấy là « crawl chong chóng ». Cái tên ấy đủ cắt nghĩa cách vùng vẫy ở dưới nước.

Ấy là cách bơi lăn người ta tròn đi. Người bơi cứ lần lượt úp bụng xuống, rồi đến lưng, rồi đến bụng, rồi lại đến lưng, và cứ như thế mãi.

Người ta có thể tự hỏi họ làm cách nào để bơi theo đường thẳng !... Và họ cũng làm cách nào nữa để khỏi uống hết nước bể bơi, bằng cái lối bơi ấy !

(Junior)

◆

Nói chữa một cách vô lý

VÕ SĨ vô địch người Đức là Max Schmelling đã bị Joe Louis hạ một cách rõ rệt, mà vẫn không bao giờ chịu vui lòng nhận cuộc thất bại của mình.

Chàng tuyên ngôn rằng cái đấm của Joe đã hạ chàng sẽ làm cho Joe bị loại trong bất cứ ở một nước nào khác nước Mỹ. Chàng nói rõ rằng miếng đánh :

— Một miếng đấm ở phía dưới lưng, làm tôi sai cái khớp xương sống thứ ba kể từ dưới lên trên...

Max Schmelling lầm. Vì, khi một miếng đã được phép dùng ở Mỹ, thì miếng ấy có thể thực hành trong trận đấu.

Vả có ai bắt nhà vô địch Đức sang đấu ở Mỹ đâu ?

(Junior) - M.



B.X. PHAI

BỐ — Sao mày lại sé luôn một lúc mấy tờ lịch thế ?

CON — Để cho chóng đến ngày chủ nhật ạ.

BẠN CÓ TRÍ GANH ĐUA KHÔNG?

Nếu trả lời một câu hỏi — trong những câu dưới đây — bằng « có » thì biên 2 điểm. Nếu không chắc chắn câu trả lời thì biên 1 điểm. Nếu « không » hẳn thì biên 0. Cộng điểm lại nếu được từ 15 đến 20, thì bạn là người có trí ganh đua. Có lẽ đó là một đức tính đáng quí, nhưng có thể trở nên một trí ham muốn không thể đạt được. Cộng số điểm được từ 7 đến 14 thì tỏ ra bạn có một trí ganh đua cần dùng để thành công. Nếu chỉ được từ 0 đến 6 điểm, ấy là bạn không có một trí ganh đua đủ cần dùng. Nếu cộng chỉ được từ 0 đến 6 điểm, ấy là bạn không có trí ganh đua, bất cứ về một phương diện nào.

● Nếu bạn không có thể nghe hiểu một câu chuyện, bạn có tìm cách để học tập thêm không ?

● Bạn có tự kiêu rằng trong các chị em, bạn là « người đàn bà trang sức lịch sự hơn hết » hay người đàn ông lịch sự không ?

● Bạn có muốn rằng phòng tiếp khách của bạn là nơi họp hò của những bực trí thức không ?

● Bạn có ham muốn những huy chương để phân biệt với quần chúng không ?

● Bạn có lấy làm khó chịu khi thấy con của bạn ta học hành tấn tới hơn con ta không ?

● Bạn có muốn con mình mai sau sẽ khá hơn mình không ?

● Bạn có trí vượt các bạn hữu không ? trong môn thể thao và trong tất cả các phương diện khác cũng thế ?

● Tối bạn có học tập thêm để tăng cái hy vọng chóng được thăng trật không ?

● Bạn có nhận một chức danh dự chánh hội trưởng một hội không, cho dẫu vì đấy công việc riêng của bạn sẽ bị chậm chễ ?

● Bạn có trí làm một sự gì khác thường trong một ngành nào đó không (nghệ thuật, văn chương, thể thao v.v.) ?

(Marianne) - M.

onoff thứ hai
ời để làm

BỒ THẬN TINH hiệu « MẸ CON »
NG không dám chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ các cụ, mà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân.
Những người đau mới mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức
Những bạn thanh niên dùng vào thêm sự tráng kiện, và rất toại lòng trong những cuộc giao hoan.
Bảo đảm trừ tuyệt những bệnh như : di-tinh, mộng-tinh, mất hoa, tai ù, ban đêm nay tiểu tiện. v. v...
Phục-Đáng Dược - Hàng *130. Rue de Paris — Cholon*

CÂU CHUYỆN hàng tuần

THẾ LÀ chiến tranh đã bắt đầu. Trải qua bao nhiêu tháng thấp thỏm chờ đợi, và đoán phỏng, giờ người ta mới được nói một cách chắc chắn « ấy là chiến tranh ! », vừa có cái cảm giác được thoát khỏi một sự ám ảnh khó chịu, vừa có đôi chút chán nản và buồn rầu. Chiến tranh, ấy là hàng vạn hàng triệu người bị chết trong máu lửa, ấy là bao nhiêu công trình xây đắp của loài người bị tàn phá.

Hàng vạn người dân vô tội, hàng vạn đàn bà con trẻ phải chịu chết, bởi ý muốn của một vài người.

Trong một cuộc điều tra gần đây, báo VU đem câu « Nếu chiến tranh xảy ra thì ông làm gì ? » hỏi những nhân vật danh tiếng trong nước. Nhà văn hào Victor Marguerite đã trả lời bằng một câu nguyền rủa : «Chết quách đi, nhân loại ! » (1) Sau hai mươi nhăm năm, bài học kinh nghiệm thảm khốc trong trận đại chiến 1914-18 đã không ngăn giữ nổi loài người lại đâm đầu vào khói lửa, thì thật cũng đáng buồn cho ý muốn hòa bình của thế giới. Chúng ta không khỏi mỉm cười khi nghĩ đến bao nhiêu tác phẩm của các nhà văn danh tiếng đã viết ra để làm tỉnh thức nhân loại, bằng cách phô bày những cảnh đau thương vô lý của chiến tranh. Người ta đã tưởng lúc bấy giờ rằng trận đại chiến 14-18 là trận đại chiến cuối cùng, và sau đó nhân loại khôn ngoan hơn sẽ không bao giờ trở lại chiến trường đầy máu nữa... Có tất cả những cái tin tưởng đó để rồi ngày nay lại chém giết nhau, với có lẽ, cái lòng tin chắc chắn rằng trận chiến tranh này là trận cuối cùng.

Và điều làm cho chúng ta đáng buồn hơn nữa, là cái máy không lồ chém giết ấy mở chạy chỉ vì một chữ LỢI. Lợi, đó là cái nguyên cớ độc nhất mà chúng ta tìm thấy ở các hành vi. Văn minh, danh dự, trọng lời hứa, tất cả là vô giá trị trước mối lợi. Nước Đức cần có những mỏ sắt và cánh đồng phì nhiêu của Ba-lan ; nước nước ấy lại có sức mạnh : Một lẽ nữa để thực hành lòng chiếm đoạt và ham muốn.

Người ta vẫn biết thế ; nhưng trong những chứng cớ rõ ràng, dù sao, người ta cũng vẫn còn hy vọng : chúng ta vẫn không muốn tin rằng trên thế giới, chỉ có lợi là đáng kể. Chúng ta vẫn không muốn tin rằng chỉ có luật của kẻ mạnh, và kẻ yếu bao giờ cũng chịu thiệt thòi. Cuộc chiến tranh đang mở đầu này đã mang hết ảo tưởng của chúng ta đi. Chưa bao giờ sự lật mặt, sự khinh bỉ hòa ước và chữ ký lại được nâng lên thành một phương pháp chính trị như bây giờ. Ngày trước, có lẽ người ta bắt buộc phải không trọng lời hứa của mình, nhưng chả bao giờ như bây giờ, người ta lấy thế làm vinh hạnh.

Dự-Khuyết

1 — « Crève donc l'humanité ! »



TÀI XẾ — Ô kìa ! Ta bảo tránh đường cho xe qua mặt ! !
L. T. — Ông rởn à ? liệu xe ông có theo kịp tôi không mà hòng qua với quyết ! !

MẤY VẦN THƠ

THUYỀN ĐI

Trăng lên trong lúc đang chiều,
Gió về trong lúc ngọn triều mới lên.
Thuyền đi, sông nước ưu phiền ;
Buồm treo ráng đỏ giong miền viễn khơi.

●

Sang đêm, thuyền đã xa vời ;
Người ra cửa biển, nghe hơi lạnh buồn.
Canh khuya tạnh vắng bên cồn,
Trăng phơi đầu bãi, nước dồn mênh mang.

●

Thuyền người đi một tuần trăng,
Sầu ta theo nước, tràng giang lững lờ.
Tiễn đưa đôi nuối đợi chờ —
Trông nhau bữa ấy ; bây giờ nhớ nhau.

Huy Cận

Kiểm duyệt bỏ

Mua tem cũ

Cần mua giá cao tem Đông dương, Pháp hạng to thôi ; giá từ 1$ đến 4$ một trăm cái. Tem nhỏ chỉ mua thứ tem phạt hay service 1p. một trăm, các thứ nhỏ khác 1p.00 một nghìn. Nhiều bạn có vài cái tem nhỏ xin đừng gửi về rẻ lắm. Có tem khổ lớn hãy nên gửi về.

N.K. Hoàn 47 Blockhaus-Nord Hanoi

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu 0p60 một hộp. Giang-mai 0p70 Hạ-cam 0p30.

ĐẠI-LÝ : Quang-Huy *Haidương*, IchTrí *Ninh-bình*, Mai-Lĩnh 60-62 *Paul Doumer — Haiphong*

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung
100, Rue du Coton
HANOI

CON YẾNG VÀ VỢ CHỒNG BÁC LÁI



TRUYỆN NGỤ NGÔN DÀI của TÚ-MỠ

TRUYỆN ngày xưa, có một bác lái.
Việc bán buôn thường phải đi xa.
Bác đi, để vợ ở nhà,
Một người vợ trẻ, tài hoa, yêu kiều.
Bác rất quí, rất chiều, rất nể,
Và nâng niu như thể bông hoa.
Mỗi khi, bác ngược, xuôi xa,
Ngậm ngùi dặn vợ ở nhà cho ngoan.
Bác gái cũng nồng nàn, gạt lệ.
Âu yếm và thỏ thẻ, cầm tay,
Dặn chồng : « đi, liệu về ngay,
Kẻo em khắc khoải đêm ngày nhớ mong ».

Một chuyến đi vừa trong một tháng,
Bác buôn may, mà bán cũng hời.
Lui về, lòng rất thảnh thơi,
Có trăm nén bạc tiền lời dắt lưng.
Bèn chơi dạo khắp vùng kẻ chợ,
Xem thức gì lạ lạ, hay hay
Sẽ mua về (nặng tình thay !)
Làm quà để tặng đón tay vợ hiền.
Chẳng ngại của đắt tiền, bác sắm
Nào tư trang, vóc, gấm, bạc, vàng...
Xong rồi, thơ thẩn, nhẹ nhàng,
Dừng chân vào một cửa hàng bán chim.

Tò mò, bác đứng nhìn bách điểu,
Trong lồng son líu ríu hót vui.
Một con yểng, thuộc tiếng người,
Nói năng ngộ nghĩnh mấy lời bán rao:
« Hỡi ai đó, anh nào ngốc nghếch,
Rước yểng về làm khách chi âm.
Truyện đời yểng sẽ nhủ thầm,
Yểng này quí giá, đáng trăm quan tiền».

Thấy yểng lạ bác liền thích chí,
Hỏi chủ hàng ngỏ ý muốn mua.
Chủ hàng thưa : « chẳng nói ngoa,
Yểng này học nói thực là bẻm ghê !
Phàm những việc tai nghe mắt thấy,
Yểng trải qua thuật lại rõ ràng. . . »
Trăm quan tiền trả nhà hàng,
Ung dung bác lái lên đàng về quê.
Về nhà thấy hiền thê vắng mặt,
Chốn buồng điều lặng ngắt lặng ngơ.
Người nhà bác hỏi đều thưa
Bà đi vắng tự hôm qua chưa về.
Bác ngạc nhiên, ủ ê, buồn rượi.
Lòng bần khoăn ngồi đợi người yêu.
Mặt trời đã xế bóng chiều,
Vợ ngoan mới thấy mỹ miều, thướt tha,

Dấu phúc đức về nhà, nề oải,
Sực thấy chồng rất đỗi ngạc nhiên,
Vội vàng vồn vã hàn huyên,
Vuốt ve làm nũng, làm duyên, nõn nường,
Rồi phụng phịu, dưng dưng giọt lệ,
Miệng nỉ non kể lể thiết tha :
« Mình đi lâu quá đi mà,
Để em thơm thỏm ở nhà nhớ nhung.
Những mong mỏi nóng lòng sốt ruột,
Đêm lạnh lùng trằn trọc năm canh.
Sớm chiều hai bữa buồn tênh,
Một mâm, một bát, vắng mình biếng ăn.

Mình ở chốn xa xăm, cách trở,
Mải bán buôn có nhớ em không ? »
Lặng nghe lời tán não nùng,
Chàng si quên hết, để lòng tê mê.
Lần an ủi, vỗ về, nưng vợ
Và làm quà quí hóa trao tay.
Giỗ giành : « quà của mình đây,
Thôi mình hãy tạm quên ngày xa nhau.

Này gấm, vóc hàng Tàu tố hảo
Mua để mình may áo mặc đông.
Này hoa, này nhẫn, này vòng
Để mình trang điểm. Vừa lòng mình chăng ?

Này con yểng nói năng rất sõi,
Mình sẽ coi nó giỏi lạ thường. . . »
Hỏi han những chuyện dọc đường,
Yểng soen soét kể tỉnh tường cho nghe :

Nào sông bến thuyền bè mắc cửi,
Nào phố phường tấp tới ngựa xe.
Chợ phiên đông tựa hội hè,
Cao lâu, tửu quán, rượu chè, ăn chơi.
Nghe yểng nói như người thông thái,
Hai vợ chồng bác lái vui tai.
Chồng rằng : « rồi độ một hai,
Anh đi xuôi ngược bên trời xa xa,
Mình khi ấy ở nhà có bạn,
Cùng yểng đây chuyện vãn tiêu sầu...»

◆

Thế rồi, cách một tháng sau,
Bác lái buôn bán ít lâu lại về.
Tới nhà, vợ lại đi chơi vắng,
Bác lái ta lẫng lặng, buồn lòng
Bèn ra hỏi yểng trong lồng.
Rằng : « khi ta vắng, yểng trông thấy gì ? »
Yểng rủ rỉ, thủ thỉ, thóc mách,
Việc trong nhà vanh vách kể ra
Rằng : « ông đi vắng khỏi nhà.
Thời bà được dịp mở cờ vui chơi.
Rồi những bạn, nào trai nào gái,
Đánh bạc bài, mê mải ngày đêm.
Bữa ăn những chả cùng nem,
Rượu chè, phe phởn, chị em chén tràn !
Ăn xong lại xoay bàn cờ bạc,
Cảnh nhà ta đủ các thứ vui.
Đùa nô, kể vế, vỗ đùi,
Vang nhà tiếng nói, tiếng cười ba hoa.
Họ lại riễu ông là thằng ngốc,
Chỉ quanh năm hì hục làm giàu. . . »
Nghe lời yểng nói trước sau,
Tam bành bác đã bắt đầu nổi cơn.
Nhưng nghĩ lại, ăn hơn, hờn thiệt,
Bác nén lòng cứ việc điềm nhiên.
Ăn bữa ngon, ngủ giấc yên,
Nghỉ ngơi chờ vợ. Tối đêm vợ về
Lại toan giở trò vờ thương, nhớ. . .
Đức anh chường vội đỡ lời ngay.
Rằng : « thôi ! Ngốc đã về đây,
Kẻo mà vợ Ngốc đêm ngày nhớ mong.
Và, cho đỡ nóng lòng sốt ruột,
Phải bày ra những cuộc giải phiền,
Một mai cờ bạc liên miên,
Rượu chè khoái trá, chả nem lu bù ! »
Nghe chồng nói nửa đùa, nửa thật,
Bác gái ta biến mặt, tái xanh.
Cũng liều cãi cối, chối quanh,
Bác giai mắt mẻ cười tình như không.

Bác gái nghĩ trong lòng nghi hoặc,
Nào biết ai thắc mắc, dò la,
Cớ sao thông tỏ việc nhà
Biết... ma ăn cỗ đem ra mách chồng ?
Bực tức lạ, nỗi lòng khôn tỏ,
Chồng lạnh lùng, biết ngỏ cùng ai ?
Một hôm, bác lái đi chơi,
Vợ bèn cho triệu một người bạn thân
Đến bàn tán phân vân cơ sự,
Gọi kẻ thầy người tớ hỏi tra.
Kẻ ăn người ở trong nhà
Quyết thề sống chết thực thà rằng : không !
Chẳng hề ở hai lòng quay quéo,
Như những phường hớt lẻo, mỏng môi.

Vả chăng ông chủ vừa rồi,
Khi về nào có đổi hồi với ai,
Chỉ cùng yểng nói cười một lúc,
Rồi ông sơi cơm nước, nghỉ ngơi.

(Xem tiếp theo trang 21)

Tú Mỡ



LÀM TIỀN

PHÓNG SỰ NGẮN của TRỌNG-LANG

(*Tiếp theo*)

Một anh « chánh làm tiền »

NGƯỜI TA đã giới thiệu tôi với anh Q., một gã du côn dở, ở K. T. bằng một câu : « Hắn thực là một thằng chánh « làm tiền » ».

Trong một gian nhà lá, hôi ẩm như một cái nấm đất, bên cạnh khay đèn, hắn lại tự giới thiệu với tôi lần nữa :

—Đàn em thuộc về phe lao động thực đấy. Nhưng mà, tam đẳng nhân, tam đẳng vật. Phải tùy từng mặt lao động mới được !

Hắn vênh mặt lên gần bên đèn, buộc tôi phải nhìn.

Tôi ngắm và thấy bộ mặt đó lẹo và rọn như mặt một con rơi, lại lỗ chỗ, lại sần sùi gớm chết, nhưng mà lại còn là to, đối với một mầu người khô dét, tủn hoẳn.

Bộ môi mỏng xám xịt, luôn luôn cố ý chễ xệ xuống một bên, như của một người muốn khác hẳn mọi người, hay tà để khoe mấy cái răng — quái thay ! — lại thật to, đều và không bẩn lắm.

Cái bộ tịch đó, hắn giảngbằng mấy câu tôi tóm tắt sau đây :

— Kể về « nghệ » thì đàn em cũng biết đôi chút ít. Thuốc phiện tui hút tuổi cửa cũng được. Tiêu yêu dưới trướng độ mươi thằng ba-láng-căng !

« Kể về tướng tinh đàn em, thì ông xem có còn kém gì cái mõ gõ kêu vang cả một huyện Hoàn Long này ! (?)

« Chỉ còn có bộ răng này thôi ! Theo lời « Sư phụ » truyền lại, đối với một dân anh chị, thì đáng phải cưa nó đi mà bọc nó lại bằng vàng kia đấy !

Một tiếng dân ông tự bếp đưa lên, như tự một cái mả ướt át. Nó lè nhè và trầm quá :

— Chẳng vàng thì trắng ! Răng bán cuốc cho trắng nhởn để thường không phải là răng của kẻ anh hùng à ? Anh Q. ra mày nước, còn chán con bám vào răng mà chết vì tình được !

Tôi xin thú thực rằng, chưa có một cuốn sách nào đã cho tôi vui bằng câu chuyện vô lý một cách có duyên đến thế !

Họ đã cho tôi biết, thiết thực hơn một câu kinh, cái thú của đời sống tối tăm, trong một chỗ vô cùng tối tăm.

●

Q. đã ngồi xổm, chúi đầu vào giữa hai đầu gối mà đánh sái. Bắt đầu, hắn kể đến khoa « làm tiền » :

— Kể thì đàn em không có vợ dại con thơ lôi-lôi, thôi-thôi gì cả ! Đàn em sống «độc lập». Thế mà cũng tốn, phải biết ! Một ngày sển cũng năm, sáu hào là ít. Một anh chị như đàn em, kể thế thì cũng khí « còm » quá ! Nhưng, nói ông bỏ lỗi, bất cứ một tay có học nào mà vào địa vị này, liệu sống hay thác ?

Theo lời tôi giục, hắn lại chễ môi dưới xuống :

— Làm tiền ? Thì có thiếu gì cách ! Có vạn, có vạn !

«Ăn cắp, ăn cướp, không bao giờ và nhất định khinh ra mặt ! Chỉ « làm tiền » thôi ! Mà lại ít khi khó, nếu mình có một lũ yêu dưới trướng,

«Thường thường có hai cách... « chính đáng » (hắn nói vậy).

« Thứ nhất : ở đầu phố có tụi thò-lò. Bảo mấy thằng ốm-o đó cho dật tạm mỗi ngày vài hào.

« Đằng sau câu bỏi cười cười, lại có mũi dao và quả đấm đau đau, thì mấy mà các anh không phải vi-thiềng ! Không đưa à ? Có sống mà ăn sẵn.

« Thứ nhì : thả tụi yêu cho đi « làm ăn » tản ra các ngả. Trong một ngày, mấy mà không có anh mất ví, có hai thứ : một thứ là tiền, và một thứ là thẻ thuế thân.

Giọng nói của hắn bỗng hạ xuống, thân mật hơn :

« Ai lại, ông ạ, có một lần hội Tây, lũ yêu khuân về cho đàn em toàn một giống những thẻ là thẻ. Đến mươi, mười hai cái. Thì đề đấy, ngại gì.

« Thẻ cũng làm tiền được như thường. Xem anh nào không thẻ, bán cho một chiếc để mà độ thân. Rẻ lắm cũng phải đồng bạc.

« Đồng bạc, còn hơn phải lận lội về quê về kiếc, tiền tầu tiền bè lôi-lôi, thôi thôi !

« Còn một cách nữa, là nói về thẻ. Xem có anh nào bặng nhặng đáng ghét, bảo yêu nó rình cơ hội móc luôn của anh chàng cái thẻ.

« Cu cậu chỉ bặng nhặng xẳng, chứ thật ra, sợ đội xếp và bọp gác bằng bố ! Thì mấy mà chả phải chuộc.

«Cái nghề thẻ, người mình nhất là những anh không có chữ, có ai thích thưa gửi lôi thôi gì đâu. Mất thẻ thì chuộc, thẻ rẻ thì mua cho nó tiện. — Sớm tối còn gặp nhau để mà sống yên ổn như thường kia mà !

Hắn đã vê được mươi viên sái, kéo quần lên quá gối mà quạt phành phạch. Rồi nói tiếp :

— Kể lắm lúc cũng khoái.

« Có con mụ ghen ghiếc lăng-nhăng. Nó đến thuê mình đã cho một con mụ khác một trận ; hay là nhét phân vào mồm cũng được, tội vạ đâu nó chịu tất. Hai tờ, ba tờ, có khi cả một con công to, đưa trước.

« Mình cứ việc đàng hoàng, hút cho đến lúc hết béng cả mấy « phơ » đó. Rồi lò rò lại nhà con mụ mà mình phải đã kia mà kể hết với nó.

«Nó tức lắm, và cũng ghen ghiếc lôi thôi gì đó. Nó thuê luôn mình đã lại con mụ thuê trước một trận.

« Cứ thế khứ-hồi mà mình sơi mãi cả hai đằng cho đến lúc « lộ lẫy », chúng nó tự đã nhau lấy và chửi cho đàn em một trận vuốt mặt không kịp.

Hắn tóm câu chuyện bằng ba tiếng :

— Căn đếch gì !

Tôi thấy hết cái đê-tiện ngây-ngô trên mầu anh hùng rơm đó.

●

Ông thợ dật mấy nước

Từ trong bếp lom khom bước ra một người, đem theo ra ấm nước sôi, với cái nóng ngốt người.

Người ấy đã luống tuổi, được Q. giới thiệu là mới nghiện, mà trông ra thì già đã lâu quá rồi. Lão ấy hay bác ấy không rõ, nhiều tóc bạc quá, hom hem quá.

Tôi trông lão ghê rợn như trước một cái gì sắp chết đang bò. Thật ra, chỉ là một gã chưa già lắm, đời sống tóm trong ba tiếng đói, khổ và nghiện.

Q. gọi người đó là bác Cả và

Nhà dệt có nhiều máy tối tân, chuyên sản xuất áo PULL-OVER, CHEMISETTE, MAILLOT đã được tín nhiệm hầu khắp quốc dân :

KIỂU ĐẸP, GIÁ PHẢI CHĂNG, CHỈ CÓ HÃNG

PHUC - LAI

87, PHỐ HUẾ — HANOI

TEL. 974

cho hút một điếu. Phải nhìn mới hiểu được cái phút cảm động, bác đã cho tôi biết, khi bác lập-cập vỗ lấy rọc tẩu.

Chưa chi bác đã nhắm nghiền mắt lại, khoan khoái trước khi bít khói vào cuống họng. Bác không kịp nằm hẳn xuống nữa.

Rồi bác đã nằm thẳng cẳng, đôi mắt mở trừng trừng, in hệt một người phải cảm.

Q. chỉ bác Cả :

— Trước đây ông Cả nhà tôi cũng lâu tôm lâu cá, « làm tiền » đủ khỏe, nên bây giờ giời đầy đấy thôi !

« Ông ấy vốn làm thợ thiếc, chuyên đi hàn chữa và đặt ống chì máy nước. Mỗi khi ông ta đặt một đoạn chì nào, thì — lâu chưa ? — ông ta lại nhét vào trong ống một hòn sỏi nho-nhỏ. Nước cứ chầy mãi, ở hòn cuội rêu mọc ra, nay tí mai tí, đến hóa to tướng rồi làm tắc ống chì. Nước không chầy được thông. Thợ khác đi chữa chẳng biết đường nào mà mò. Lại phải triệu đến ông Cả nhà tôi. Ông Cả chỉ việc tháo chì, lấy hòn cuội ra, là nước lại chầy như thường.

«Nhưng, ông Cả có làm thế đâu ! Ông lau cạo sạch hòn cuội đi, cho nước có đường chầy, rồi ông lại lắp hòn cuội vào chỗ cũ như thường.

«Có thế thì rồi máy nước mới lại tắc, ông Cả mới được người ta mời đi, để mà « làm tiền.

Q. ngảnh mặt về phía bác Cả, vỗ vào bụng bác mà cười hỏi :

— Phải thế không ? Quan phó làm tiền ?

Cái vỗ đó làm bật ra một tiếng có lẽ tự chỗ bị vỗ bật ra. Nó như đã lọc qua nhiều chỗ sâu nát, để chỉ còn là một tiếng rên trong trẻo :

« Có thế ạ ! »

◆

Q. tiễn tôi ra cửa bằng một tiếng cười. Đêm đó, hai người đã được đủ nghi-lễn, mà không phải hút đến sái tư.

Tối sau, tôi lại rò đến, với cái cảm tưởng này : xem hai cái « chết » sống trong mồ đêm nay ra sao.

Không ngờ, trong gian nhà chỉ còn đợi-giờ để xụp đó, lại đông người phía-bên cạnh Q., và bác Cả, tôi thấy thêm hai người nữa, ăn vận tây, còn trẻ, nghiện thuốc phiện từ chân cho đến tóc.

Họ đón tôi bằng con mắt lờ đờ, rồi không nhìn tôi nữa. Họ như chỉ cốt sống để nằm mà không ngủ, hay là ngủ mà không nhắm mắt.

Tôi ngồi đã được năm phút. Một người trong bọn bỗng ngồi nhổm dậy, nhảy xuống đất, xuống tấn đấm vung lên một hồi như một thằng điên. Rồi lại lên giường, nằm thẳng cẳng mà thở rốc lên.

Q. — Vì chỉ có Q. — Cười sè sè, ra giảng thạo lắm :

— Ái chà chà ! Thiếu làm đứng ! Tấn với tiếc, thế mà giám vác lên tận L. S. để lòe bà con trên đó...

Một người trả lời Q. :

— Mẹ kiếp ! Các anh mày làm tiền mà lị !

Không sợ làm mất lòng ba người Q. kể luôn cho tôi nghe :

— Nó thế này, ạ. Ba sừ này là ba anh chóp bu, đứng đầu một đảng Càn-Long chợ phèo (?) Cảnh biết hát cải lương sì sằng. Thế là rủ nhau lên L. S. thuê rạp diễn luôn mấy tích Cải Lương có đánh võ toàn đồ thật. Nghe đâu như ít người đi coi lắm. Sợ phải nhịn đói cuốc bộ về Hanoi, các chàng liền xoay. Giữa lúc đ ễn, các chàng tổ chức cuộc mãi võ, phát cáo-bạch thách cả tỉnh có ai giỏi võ thì lên mà đấu với các ông nghiện ấy.

Tối ấy người xem đông lắm. Các anh đang hí hứng múa may quay cuồng thì có hai thằng khách lực lưỡng nhảy xổ lên đài, đòi đấu.

Các anh hoảng quá, liệu lời nói để truồn và hẹn đến tối sau.

Hai anh khách vớ luôn lấy binh khí, múa một bài, trước mũi các cậu, cho các cậu hiểu thế nào là võ tẩu.

Hôm sau các cậu cuốn gói từ sớm, đến bây giờ còn kêu rằng : « tí nữa thì nó dã cho hộc máu mồm ! »

Cái anh chàng đấm gió ban nãy, mỉm cười :

— Phải, bây giờ nghĩ đến hãy còn giật mình thon thót, mới chết chứ !

(*Còn nữa*)

Trọng Lang



Hạnh - phúc rung - rinh...



— Tôi chán mợ ấy lắm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãng lạnh lùng. Than ôi, tình duyên !



— Cậu ấy đang ghét lắm. Tuổi chưa bao nhiêu mà còm-róm như cụ bảy mươi. Than ôi, thú xuân tìm đâu nữa !



— Thuốc VẠN-BẢO là cứu-tinh của tình yêu. Khi trước nếu hai ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc bổ-thận cựu-truyền. Có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN - HÓA

8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ - ĐÌNH - DẦN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Haiphong, Nguyễn-văn-Đức 11 Rue des Caissesnoi. Hanoi

Đức Trầ

Của V. H. Huê

Chậm

KHÁCH. — *Ăn xong đĩa này, tôi có cảm tưởng rằng tôi đã ăn một thứ đồ ăn không được tươi lắm.*

HẦU SÁNG. — *Ồ, ông chậm hơn mấy người khách khác. Họ có cảm tưởng ấy lúc mới bắt đầu ăn kia.*

◆

Quyền quan lớn

ÔNG HUYỆN. — *Đứa ngốc nào bảo mày vào đây ?*

DÂN ĐEN. — *Bẩm bà lớn.*

ÔNG HUYỆN. — *Phạt anh tám hào về tội bảo bà lớn là đồ ngốc.*

◆

Kiểm duyệt bỏ

◆

Của Vanian

Không cần

Toe khoe với Xã Xệ rằng mình đã được chứng kiến những phút cuối cùng của một người sắp chết.

— Thế mày có vuốt mắt họ không?

— Không cần mày ạ, vì người ấy mù cơ mà !

◆

Lời con trẻ

Ông dạy cháu lên 8 tuổi :

— Bé xem ông khi nào ngáp cũng đưa tay lên che mồm.

— Cháu biết rồi, ông che thế để người ta khỏi thấy những chỗ sún của ông chứ gì ?



Ngớ ngẩn

— Cậu tôi vừa đi chơi vắng.

— Thế khi nào cậu anh về, anh nhớ thưa lại có tôi đến thăm.

— Thưa vâng, nhưng xin lỗi ông, ông cho con biết tên.

— Ồ, không cần lắm vì cậu anh rất quen tôi kia mà !

◆

Của L. Hiên, Hanoi

Xuẩn

LANG. — *Vợ mày đi ăn trộm bị bắt quả tang, lẽ làng bắt phải chịu đánh 10 roi đòn. Nó xin mày chịu thay cho nó. Mày có kêu ca gì không ?*

NGỐC. — *Con xin làng đánh rõ đau vào cho từ đày nhà con chừa tinh gian đi.*

◆

Của V. K. Tôn nhơn

Túng quá

Thầy tướng số — Trông qua sắc mặt anh, nội trong tháng này thế nào anh cũng bị « chết hụt » một lần.

— Nhờ thầy xem kỹ cho một chút vì chết hụt thì tháng này tôi đã bị « chết hụt » đến hai lần rồi.

◆

Của N. V. Hợi, Hanoi

Nhớ...

Chủ nhà mắng đầy tớ. — Lúc nãy tao dặn mày những gì, sao mày đã quên rồi hử ? đồ ngốc, đồ lợn.

— Dạ, thưa ông bảo lại con vậy.

— Đồ ngu ! tao còn nhớ đâu mà bảo lại mày !

◆

Của V. H. Huê

Mưu kế.

A. — Kẻ trộm cậy cửa nhà mày kìa ! Chúng ta lại choảng cho nó một mẻ đi.

B. — Không cần, mày cứ để yên. Vợ tao tưởng tao đi chơi về, sẽ cho nó một trận nhừ tử.

◆

Của M. Long, Nha trang

May

Ba tưới cây xong thì mưa. Ba mừng nói :

— May quá, mình vừa tưới xong cả vườn mới mưa.

◆

— Con học : u (Août) tháng tám, u tháng tam...

Mẹ — Mày học thì cứ học đi, tháng này là tháng tám, tao cũng biết, việc gì cứ lai nhai mãi.

◆

Của N. Bảo

Đừng làm nữa

— Tôi khó chịu với vợ tôi quá, nó đi đánh bạc xuốt ngày, anh bảo làm thế nào được ?

— Anh đừng đi làm việc nữa thì còn tiền đâu mà vợ anh đánh chắc nữa.

◆

Mong lạ

— Tôi mong cho đánh nhau nên thật nhiều bom thì xương quá.

— Anh này mong lạ quá.

— Tôi mong thế để bom rơi xuống giết hết sạch cả chủ nợ của tôi đi vì tôi nợ nhiều lắm.

◆

Không mừng

— Anh Năm bạn chúng ta sắp lấy vợ, anh có mua cái gì mừng anh ta không ?

— Không, vì không bao giờ tôi lấy vợ cả.

— Nhưng mà anh Năm lấy vợ thì chúng mình cũng phải đến mừng chứ.

— Nhưng có dịp nào anh ấy đến mừng lại tôi đâu.

CHÚ Ý :

Muốn tránh những sự nhầm lẫn, chúng tôi yêu cầu các bạn có tranh khôi hài hay bài Vui cười gửi đến đăng, xin chỉ dùng một biệt hiệu nhất định, và nhắc lại biệt hiệu đó trên đầu mỗi trang giấy hay dưới mỗi tranh vẽ. *N. N.*

CẢI CHÍNH

Trong hộp thư số 175, Ngày Nay có trả lời tôi rằng : « Đã gửi tiền nhuận bút, tính theo thư trước (16-7). Thư sau ông biên cả bài của người khác và cả bài lấy tiền rồi ».

Thật ra thì tôi chỉ gửi có một bức thư hôm 26 Juillet thôi. Còn bức thứ hai (?!?) chỉ là một bức thư « nặc danh » nào đó.

Nguyễn-công-Chúc
(Hạ-yên-Quyết)

Ngày Nay nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

2.) Muốn khỏe và béo tốt, ở xứ nóng (như Saigon) nên ăn uống (régime) thế nào ?

— Có nhiều cách ăn uống hợp với tạng riêng của từng người. Nhưng đối với người bình thường thì không gì tốt hơn ăn uống điều độ và tập thể thao. Ông nên xem bài « Muốn sống lâu » dịch ở báo *Guérir*, đã đăng ở mục Trông tìm trong *N. N.*

Tiêu Tăng. Huế. — Tây có câu : Fais l'amour, l'amour suit ; suis l'amour, l'amour fuit. Câu ấy có đúng không. Thanh niên và thiếu nữ đời bây giờ có nên thực hành câu ấy không ?

— Câu này nguyên ở một câu châm ngôn A-rập : « Người đàn bà như cái bóng : trốn nó thì nó theo ta, theo nó thì nó trốn ta », nói về một tính cách của đàn bà. Cũng như những câu châm ngôn khác, chẳng bao giờ đúng cho tất cả đàn bà. Còn thực hành câu đó để làm gì ? Khi ông yêu thì nên cứ biết là mình yêu, chớ có nghĩ đến gì khác mà vô ích, nhất là những câu trong sách.

Cô Kim Vinh, Phaiy. — Có cách nào tập cho ngực nở không ? Đã tập thở nhiều, theo N. N., đến mỹ viện massage nhưng không công hiệu lắm bẩm. Người lắm thước, 22 tuổi, chưa có chồng.

— Không phải tập thở, nhưng là tập thể thao Thụy-điển, và giữ người cho khỏe mạnh. Vì vú nở và chắc là do các bắp thịt riêng của vú, và do các hạch của vú. Có thể làm massage lấy, và tắm nước lạnh cũng tốt. Lúc thường đeo « soutien gorge ». Những cách người ta rao hàng làm nở ngực thì nhiều lắm, nhưng chẳng cách nào công hiệu bằng cách như trên.

Cô Kim Vinh, Phaiy. — Tôi yêu một người anh họ (con bác ruột) : yêu vì đẹp giai, tính nết và học hành giỏi.

Người ấy tự nhiên, không để ý đến tôi. Đã đè nén tình yêu nhưng không được. Vậy tôi có nên tỏ tình yêu được không ? Không kể lời dị nghị, tòa án có cho phép không ? (Đã có báo bàn về vấn đề này nhưng tôi chưa đọc).

— Nói riêng về vấn đề tỏ tình, thì người con gái có thể tỏ tình trước được. Nhưng đó là một việc cần phải ý tứ lắm, và phải xét xem người bạn trai có phải là một người đứng đắn và biết trọng danh dự không. Ở bên ta, người con trai chưa quen được con gái tỏ tình yêu trước, có thể, nếu là người xoàng, về sau lấy nê cớ đó mà khinh cô gái được.

Còn về vấn đề họ hàng, ta đã có câu « con cô con cậu thì xa, con chú con bác mới là anh em ». Về họ mẹ, ta có thể lấy nhau được, nhưng cũng rất hiếm. Còn họ bố thì không thể được.

Phi Thoán, Trăngbàng (Cochi). — Lăng Méridien terraire đi ngang Paris là O, vậy các nước trong thế giới đều nhìn nhận như thế chăng, và tại sao vậy ? Tại sao New-York, Londres hay Moscou chẳng hạn, sao không để lăng ấy ?

— Đó là do sự định đoạt của một hội đồng quốc tế về cách đo, (bureau International des mesures), cũng như giờ quốc tế đều lấy giờ ở thiên văn đài Méridien Greenwich làm căn bản. Cốt cho tiện lợi, chứ không có danh giá gì ở chỗ đó.

Phi Thoán, Trăngbàng (Cochi). — Năm nay là 1939, số năm kể từ Thiên chúa giáng sanh : trong thế giới có mấy nước tính như vậy, và có phải họ tùy theo nước Pháp chăng ? Hay là Pháp tính theo một nước nào ?

— Trước hết là những nước theo đạo Gia tô. Lịch hiện giờ là lịch do giáo hoàng Grégoire xửa đổi lại. Rồi sau nhiều nước khác thấy tiện cũng theo. Tuy vậy cũng còn nhiều nước có lối tính riêng của họ, (như người Ả-rập tính theo ngày sinh của Mahomet chẳng hạn).

N.G.U.Huế. — Họ hay cho chủ nghĩa Hướng đạo là Phát-xít trá hình, có đúng không ?

— Họ là ai ? Chủ nghĩa Hướng đạo là chủ nghĩa Hướng Đạo, còn Facisme là Facisme, hai đằng khác nhau. Chủ nghĩa Hướng đạo không phải là một chủ nghĩa chính trị, nhưng chính ra là một phương pháp giáo dục.

N. C. N. — 1.) Tôi 22 tuổi và một người con gái 13 tuổi chơi thân với nhau đã ba năm nay và đã yêu nhau (vẫn cao thượng) như thế có gì là trái không ?

— Chẳng có gì là trái cả, nếu tình yêu ông vẫn ở trong phạm vi tinh thần. (Tôi không nói cao thượng, vì như thế tình yêu mặn mà giữa trai gái là không cao thượng sao ?) Có một điều, là muốn định đoạt sự gì, phải chờ người con gái đến tuổi khôn lớn đã, bởi lúc đó mới đủ trí mà xét đoán mọi việc được.

2.) Nhưng tôi học chỉ tới C. E. P. F. I, thôi còn người con gái thì học thêm lên. Nếu như người con gái học cao hơn thì không biết còn yêu tôi nữa không, nên biết rằng chúng tôi yêu nhau lắm, và cưới nhau được không ?

— Sự học cao thấp không có ảnh hưởng gì đến tình yêu cả, nếu tình yêu đó chân thật. Càng học giỏi người ta lại càng yêu nhiều hơn, ông không lo.

Quốc Trinh, Hanoi. — Trại Ánh Sáng ở Vol-phạc đã khởi công chưa.

— Chưa, vì quỹ của Đoàn chưa đủ tiền. Một trại Ánh Sáng chi phí không phải ít, nhất lại nhiều nhà gạch. Muốn giúp vào công cuộc ích lợi đó, nên mua vé Tombola A. S. và cổ đông cho nhiều người mua. Kẻ trúng số độc đắc sẽ là người sung sướng nhất, vì sẽ được không một căn nhà giữa Hanoi, vừa mỹ thuật lại vừa đủ điều kiện vệ sinh mới.

Những câu hỏi khác — 1.) ngoài cửa tòa báo N N. đã có đặt thùng bỏ thư rồi. 2.) Câu này đã trả lời nhiều lần trong mục này 3.) Mũi bông là một vẻ xấu, (ở đó có nhiều hạch sinh chất nhờn), nên dùng kem hay phấn thoa đi và rửa qua bằng phèn.

HỘP THƯ

Ô. Khắc Chung, Hanoi. — 1.) Tiểu thuyết dự thi giải thưởng văn chương Tự Lực Văn Đoàn phải ít nhất là 200 trang giấy học trò, viết một mặt. Còn dài bao nhiêu cũng được, không hạn định. 2.) Một người có thể gửi bao nhiêu cuốn cũng được. 3.) Những bản thảo được giải hay không đều có gửi trả lại tác giả. Khi nào muốn lấy về, tác giả phải biên thư nhắc lại tên sách cùng địa chỉ.

Ô. Nguyễn-ngọc-Cương. Bến Tre. — Câu hỏi của ông bắt buộc phải trả lời bằng một bài khảo xét tường tận, ra ngoài phạm vi của mục này.

Ô. B. S, Hanoi. — Câu hỏi của ông đã trả lời nhiều lần trong mục này. Ông xem những số báo trước.

Ô. Đoàn-văn-Sửa, Samnena. — Không rõ ông định hỏi gì.



«NGAY NAY» Ở KHẮP NƠI

Tin Huế

Ngày hội ở điện Huệ Nam

MỘT CHÚT LỊCH SỬ — Cách Đế Thành sáu cây số, về phía tả ngạn sông Hương, một cái điện nguy nga bí mật dựng cheo leo trên một trái đồi cỏ cây sầm uất. Điện Huệ Nam. Nhưng tên xưa là điện Hàm Long. Thiên hạ thường gọi là điện Hòn Chén do hình trái đồi giống cái chén mầu xanh lam úp chênh vênh trên bờ sông.

Năm 1832 vua Minh Mạng hạ sắc cho bộ công xây cái đ ện bằng gạch. Vì xưa kia đ ện này chỉ là mái sm tranh dân làng Hải cát dựng lên lưng đồi và trên một tảng đá lớn. Qua năm Đinh Hợi vua Đồng-Khánh cho trùng tu lại. Gần một thế kỷ điện Huệ-Nam được các vua triều Nguyễn trông nom, nên quang cảnh chung quanh điện càng thấy uy nghiêm và hùng tráng. Vẻ đẹp của điện này là ở nhằm một nơi hoang vắng, không liên lạc với những đường cái quan và gần che khuất sau những tòa cây già cỗi.

Hằng năm vào tháng 7 Annam, người ta lại tụ họp ở điện này mở hội. Họ kết những thuyền hoa — mà ở Huế gọi là lâu bằng — làm lễ rước sắc lên làng Hải-cát, rồi ở đấy vào khoảng ba giờ khuya làm lễ tế. Sáng hôm sau họ thỉnh sắc trả về điện. Lễ này hằng năm đã kéo vô số người đến xem và đến chiêm bái.

NHƯNG MỘT CÁI LẦM! — Điện này nguyên thờ bà Thiên-Y A-Na, một nữ thần Chiêm-Thành tên là Uma. Tượng của bà hiện ở trong tháp Chàm Ponagar trên trái đồi Cù-Lao ở Nha trang. Nhưng có người — người đây lại bóng bà bóng cô — bảo điện Huệ-Nam là nơi thờ bà Liễu-Hạnh, một nữ-tiên sinh ở vườn dưa làng Vân cát thành Nam. Và điện của bà hiện ở Phố-Cát tỉnh Thanh-Hóa.

NGÀY 24-8 — Ngày 24-8 tức là ngày mồng mười tháng bảy ta, các am các miếu ở quanh vùng Thừa-Thiên đều lên họp ở điện Huệ-Nam mở hội. Trên sông Hương những ch ếc thuyền kết hoa, treo đèn nối lái trôi từ từ theo giòng nước. Thuyền của người văn cảnh lại nhiều hơn nữa. Họ là những người mộ nhơn hơn mộ đạo, nên vào khúc sông nào cũng vang tiếng cười rộn rịp và tưng bừng của họ.

Bến sông điện Huệ-Nam hôm ấy không có bờ. Hay cái bờ vừa đủ cho mười cái lưu bằng lớn đậu. Các thuyền khúc cứ chắp nhau đậu tản mác ra xa chiếm quá nửa sông. Muốn vào bờ chúng ta chỉ việc đi nhờ thuyền này qua thuyền khác, chừng hơn vài chục ch ếc.

Vào khoảng một giờ chiều, quang cảnh điện tự nhiên rộn ràng một cách khó tả. Ở đâu họ cũng thiết lập bàn thờ được : dưới gốc cây, trên tảng đá hay trên bờ sông. Người đi xem nhiều hơn người đi lễ, nên tiếng cười đùa vô lễ thường chen lấn mất tiếng khẩn khoản cầu xin. Ở đây họ toàn mặc áo mầu và dùng câu muôn hồng nghìn tía lại rất hợp với cảnh phơi bày ra trước mặt.

3 giờ chiều họ làm lễ rước sắc xuống lâu bằng để thỉnh lên làng Hải cát cách điện chừng một cây số. Có hơn năm mươi ông Mường ông Mọi, ông Mán. . — nào tôi còn biết gì thêm — nhưng theo nhịp trống bản hai bên tầu cấp leo lên điện. Có năm anh Mọi tí hon da thịt khắp mình rất trắng, chỉ cái mặt là đen. Lại có cả bốn con mãnh hổ nữa. Một con hổ mang lốt vải bở bênh thế nào đến để thấy cả chiếc đồng hồ con đeo tay. Có một con đang quay lôn giữa đất tự nhiên chạy ngồi dỏm trên một tấn đá gần đây. Thì ra tay hổ bị một que hương đang đỏ nằm giữa đất làm bỏng.

Chiêng trống nổi lên vang cả góc rừng vắng. Kiệu bà Thiên Y do các bà các cô mặc áo châu gánh từ từ đi xuống núi. Tiếp đến cái cán điếu và mấy cái kiểu con để lư hương và áo mũ. Hơn 500 người đi theo chầu chực, họ la ó hầm hét đội thấu bên kia sông. Ở khắp nơi, người tự nhiên như mọc lên và chắp tay vái theo cái kiệu.

Mấy chiếc lâu bằng từ từ rời khỏi bến, có mấy chiếc trải con gắt phía trước. Các thuyền khác không ai dặn ai, chèo nép hai bên bờ tiến theo, giữa giòng sông cờ lọng bay rạp trời, trống chiêng dậy núi. cả một thời phong kiến xưa sống lại. Trên đường đi chạy nấp hai bên bờ, thiên hạ đứng xem dày bịt.

4 giờ chiều lên đến làng Hải cát. Họ thỉnh sắc vào một cái đình dựng trên bờ sông. Các lâu bằng và thuyền người đi xem đều lui ra ngoài sông và lúc ấy bắt đầu cuộc nhảy múa. Ở khắp nơi đều nghe tiếng trống cung đàn và tiếng chầu văn lanh lảnh. Gần cả Huế đã tụ họp ở đây, trên trăng và dưới nước.

HẾT NƯỚC — Trời trăng sáng và trong, hai người bạn và tôi cho thuyền ghé vào một cái bằng rất lớn. Thuyền chúng tôi cứ gắng chen vào mãi mới đến được một nơi nhìn vào bằng khá rõ. Một ông quan lên đồng nhảy múa lung tung và buồn cười nhất là chiếc thẻ ngà cũng nhảy bành bạch luôn trên ngực. Một người công văn đứng dạy chắp tay tâu :

— Tâu đức ông, ngài cho biết ngài tước gì ?

Ông một tiếng cười sé làm mấy thiếu nữ ngồi xem chung quanh giật mình ông quan vỗ ngực phán :

— Ta đây là quận công đệ nhất trên Thiên đình !

Người bạn bấm tay tôi nói khẽ :

— Trên thiên đình thì tước quận công, về hạ giới lại mang bài cửu phẩm !

Tôi nháy miệng nói theo :

— Thật láo hết nước,

Không ngờ một cụ già gương mặt phúc hậu ngồi thuyền bên cạnh tưởng chúng tôi hết nước thật nên động lòng từ bi đưa cái bình và hai cái chén, qua mời chúng tôi. Cảm động chúng tôi ngồi quay lại uống. Vậy với người ân nhân trong đêm tối không tên, chúng tôi xin hết lòng cảm tạ.

LỄ RƯỚC VỀ — Lễ rước sắc về cũng giống như lễ rước lên. Những chiếc thuyền chèo nhẹ nhẹ trông xa như trăm nghìn ngọn lá đào vờn trên mặt nước. Có chiếc thuyền ai không biết, trong lúc họ rước sắc về cứ đề vẳng những tiếng đàn *guitare* và giọng ca vọng cổ nghe chán cả người. Không biết họ định khoe tài, hay muốn cạnh tranh với tiếng trống kèn dội lên vang trên giòng nước.

CHỢ TRỜI — Rước sắc về điện xong, các người lên đồng mới họp Chợ Trời. Phía trên núi là các ông quận Thượng Ngàn, và gần mé sông là Nương Nương Thủy điện. Chợ trời toàn bán là, chuối, bong va. . những lời truyền phán. Người đến xem và mua đếm không xiết. Gốc núi và chân cây nào cũng có người họp. Có một người đàn bà lên đồng và toàn truyền những câu thơ lục bát. Tôi thấy lạ đến xin một quẻ thì bà chỉ mặt phán :

(Xem tiếp trang 21)

THANH TỊNH

TẬP KIỂU



Thấp cơ thua « sức » đàn bà,
Trông vào đau ruột nói ra ngại lời.

?

NGƯỜI BẠN HẰNG NĂM

...MỘT NGƯỜI DỊ THƯỜNG : VUI VẺ, LỊCH THIỆP VÀ KHÔN NGOAN ;

...BIẾT ĐỦ MỌI ĐIỀU, HIỂU HẾT MỌI SỰ VÀ NÓI ĐƯỢC MỌI THỨ CHUYỆN VỀ ĐỜI NGƯỜI.

...MỘT NGƯỜI BẠN ĐÁNG YÊU MÀ CHÚNG TA AI CŨNG TÌM ĐƯỢC VÀ AI CŨNG NÊN LÀM THÂN, VÌ ĐÓ LÀ MỘT QUYỂN SÁCH CÓ GIÁ TRỊ.

...MỘT CUỐN SÁCH CẦN ÍCH CHO MỌI NGƯỜI.

NHÀ XUẤT BẢN

ĐỜI NAY

Hãy trị bịnh bằng thuốc chuyên-môn

Bạch-phế linh-dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khan, ho đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, ho rồi ho sửa bậy. Ho lâu năm, đờm có lộn xanh, đen, có huyết. Ho lao, ho khô khan, đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, đờm lạnh, xét xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p00

Bạch-tử bạch-yến

Trị kinh nguyệt không đều, hay trồi sụt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mặt xanh, đau thắt lưng. Uống trong 1 hộp Bạch gến-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contre Remboursement do :

VẠN-HÓA 8, Cantonnais, Hanoi

VÕ-ĐÌNH-DẦN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Đất Haiphong

Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Caisses Hanoi

PHỤC HƯNG

Làm dứt tuyệt là cái đặc-điểm của thuốc

Nhiều bạn phàn nàn thuốc Di-tinh chỉ trị tạm thời. Còn uống thì hết bịnh, mà nghỉ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỐ TINH ÍCH THỌ hoàn của PHỤC HƯNG Y QUÁN bào chế không có như vậy. Sở dĩ được tín dụng nhiều, là nhờ ở chỗ : BỊNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.

Bịnh mộng-tinh, di-tinh, nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là thật mạnh. Bệnh hoạt tinh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CỐ TINH ÍCH THỌ là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

CỐ-TINH ÍCH-THỌ

Trong-tinh tinh-hoạt-tinh

(Gửi Contre Remboursement)

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN-HÓA 8 Cantonnais, Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ-ĐÌNH-DẦN 323 Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Haiphong.

Nguyễn văn Đức, 11, Rue des Caisses — Hanoi

Việc tuần lễ

(Tiếp theo trang 5)

Ông toàn quyền Brévié trở lại Saigon để đi đường khác — Ông toàn quyền Brévié về công cán bên Pháp nhưng khi tới Tân-gia-Ba thì tình hình Âu-châu nghiêm trọng nên tàu Paul Doumer phải đậu lại.

Nay theo tin một bạn đồng nghiệp Saigon thì có lẽ tàu Paul Doumer sẽ trở lại Saigon để đi đường Thái bình dương về Pháp.

Chính sách của ông Toàn quyền Catroux — Theo tin một tờ báo Pháp thì chính sách của ông Toàn quyền mới Đông dương là để dân bản xứ được rộng quyền nhưng kiểm sát ngặt các viên chức bản xứ, không có thành kiến, không thiên vị, phải nhân nhượng hợp tác, phải vui vẻ tạo lập.

MỘT BỨC THƯ

của thợ nhà in Văn-Lâm

Hanoi, le 30 Aout 1939

Kính ông chủ báo

Thưa Ngài,

Chúng tôi là toàn thể anh em thợ in làm tại nhà in Văn-lâm Hanoi, nhờ Ngài đăng giúp chúng tôi mấy giòng sau này.

Ngày 30 Aout chúng tôi có đưa cho ông chủ chúng tôi bản nguyện-vọng dưới đây :

1- TĂNG LƯƠNG :

a) *Hạng từ 0p.10 đến 0p.20 tăng 8 xu*

b) *Hạng từ 0p.25 đến 0p.35 tăng 0p.10*

c) *Hạng từ 0p.40 trở lên tăng 0p.12*

2- GIỜ LÀM PHỤ *trả theo tarif supplémentaire (25 %)*

3- *Bỏ lệ làm service không lương (vì ông chủ chúng tôi bắt chúng tôi trong một tháng mỗi người phải đi làm nửa ngày chủ-nhật không lương)*

4- *Phát lương đúng kỳ và trong giờ làm.*

5- *Bỏ lệ phạt tiền.*

6- *Nấu nước cho thợ và quét tước cho sạch sẽ.*

7- *Thì giờ làm việc nhất-định (vì trong khi chưa có việc ông bắt về, lúc có việc đến làm bù)*

8- *Hủy ordre n° 6 (vì trong đó nói mỗi khi ông ra lệnh, gì ai nấy đều phải tuân theo, nếu không sẽ bị đuổi không được nồi-thường — dù là những ordre để trừng phạt cũng vậy)*

9- *Không được tìm cớ đuổi thợ tog đại-biểu sau khi giải-quyết những điều yêu-cầu trên đây (trừ khi phạm hội ăn cắp).*

10- *Công nhận đại biểu thợ.*

ĐẠI BIỂU THỢ IN VĂN-LÂM



— Em quyết yêu anh đến lúc bạc đầu.

— Nhưng tóc em ruộm đỏ cơ mà.

Kết quả buổi chiếu bóng của hội Truyền-bá học Quốc-ngữ ở Huế

Hôm 3 Aout 1939, Hội chúng tôi đã tổ-chức một buổi chiếu bóng lấy tiền để giúp vào quỹ Hội.

Dưới đây chúng tôi xin trình bày những số chi thu để các bạn xa gần được biết :

Số thu (tính theo số vé đã bán):

46 vé thượng-hạng	46p.60
41 vé hạng nhất	28, 70
238 vé hạng nhì	95, 20
107 vé hạng ba	32, 10
89 vé hạng tư	17. 80
Tổng cộng	219, 80

Số chi

Tiền thuê film	50.00
Tiền thưởng cho người làm công	5. 00
Tiền in 1.000. chương trình.	3. 00
Tiền in 2.200. vé vào cửa	4. 00
Tiền mua vải làm 2 banderoles.	3. 50
Linh-tinh	4. 20
Tổng cộng	69. 76
Còn lại	150. 01

Trưởng-ban Tài-Chánh

Vễn-Đê

Đông-sỹ-Dương

Kiểm-sát do ban trị-sự cử,

Nhận thực :

Đào-đăng-Vỹ, Dương-Kỳ

Hội chúng tôi xin có lời rànrọng cảm-tạ tất cả các ngài đã hoan nghênh công-cuộc của chúng tôi và tất cả các bà, các cô và các anh em trong hội đã hăng-hái làm việc trong bữa hội họp vui-vẻ hôm 3 Aout vừa rồi.

Ban trị-sự Hội truyền-bá Quốc-ngữ Trung-kỳ lại cáo.

người Lịch sự

THƠ TÍN

Viết thư cũng như khi ta nói chuyện, nhưng là một câu chuyện có giới hạn ; đừng nên nói ra ngoài vấn đề mà ta muốn nói. Phải cẩn thận, giản dị, tự nhiên và lễ phép, đó là mấy điều cốt yếu trong lúc viết thư. Một lời nói khéo, nhẹ nhõm có thể lấy lại lòng bạn khi bạn giận ta. Trái lại, vương vào, bướng bỉnh có khi làm bạn khinh ta và giận thêm ta nữa. Vậy phải thận trọng trong lúc viết, cân nhắc những lý nhẽ mà mình muốn tỏ bày ; nên làm giấy giáp trước khi mình viết để tránh những tiếng nói sai mà theo thói quen ta không thể sửa được trong lúc dùng hàng ngày.

Phải tránh những tiếng dùng riêng về nghề của mình làm. Đừng dùng những chữ có hai nghĩa, những tiếng lóng hay thô tục. Và cũng đừng dùng những câu cầu kỳ, văn vẻ quá.

Những thư từ viết cho người trên, có địa vị trong xã hội, có tài trí, bao giờ cũng phải ngay thẳng, kính trọng và tôn nể ; nhưng trong sự kính nể, tôn trọng không bao giờ nên khúm núm, sợ sệt.

Những thư gửi cho cha mẹ, bạn bè, dù trai hay gái, phải thật thà, nghĩ thế nào viết thế. Tránh những câu dài dòng, những câu xiểm nịnh, những câu văn hoa, phải làm cảm động người đọc. Những lời nói tự trong tim phải ra bao giờ cũng chân thật và có duyên. **Địch-Lương**

Theo : La Correspondance de tout le monde — Le Secrétaire Universel và Le Parfait Secrétaire

Mời các ngài tới nếm các món ăn Tứ-Xuyên tại

Cao lâu Tứ-Xuyên

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIÂY NÓI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON

Cách tiếp lịch sự — Nhón đặt tiệc

VÕ-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ

3 Place Négrier

HANOI — Tél. 77

Con yẻng và vợ chồng bác lái

(Tiếp theo trang 15)

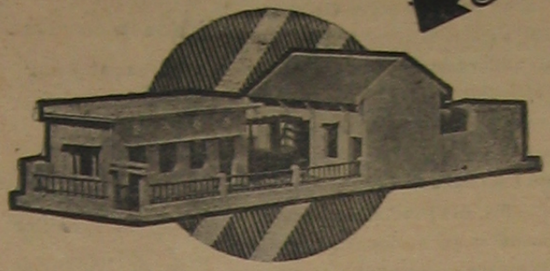
Bấy giờ bác gái ngẫn người,
Té ra con yẻng là loài... nan dụ!
Bác đã định báo thù, giết quách
Con « thần đanh » thóc mách việc riêng.
Nhưng sau nghĩ lại không nên,
Vì chưng bác bãy còn kẻng nể chồng.
Vả giết yẻng, sự lòng vỡ lở,
Tức lạy ông tôi ở bụi này.
Thâm trầm, đã rắp mưu hay,
Một mưu nhỏ mọn khiến thay lòng chồng.
Bác liền xách ngay lồng yẻng nọ
Đem nhốt trong một sở lối mỏ.
Bảo rằng : « bỡ yẻng ! khá lo,
Trời làm sắp sửa bão to đùng đùng. »
Rồi đóng cửa đem thùng sắt nện
Làm ầm ầm như tiếng sấm vang.
Yẻng đang cuống quít, bàng hoàng,
Bỗng ào nước tẻ chứa chan đầy lồng.
Yẻng tưởng bão, hãi hùng khôn xiết,
Mắt tối tăm còn biết chi mà!
Sớm mai, bác lái về nhà,
Hỏi han, yẻng cứ thực thà yẻng thưa.
Rằng : « ông đi vắng hôm qua,
Trời làm bão táp mưa sa đùng đùng. »
Khiến ông chủ lạ lùng, ngờ ngợ,
Yẻng nói gì ? quái gở làm sao!
Khôn ngoan, bà chủ thêm vào :
«Nghe gì loài vật nói tào bậy quơ!
Con yẻng ấy chẳng qua người dạy,
Thuộc câu nào nói vậy, vu vơ...»
Thế là bác lái bị lừa,
Không tin yẻng nữa, hết ngờ vợ ngoan.
Cứ yên trí đi buôn đi bán,
Thả vợ vô coi quản ở nhà.
Quá si, tin vợ thực thà,
Hễn như bà bụt trên tòa hoa sen.

◆

Xưa nay, những bạn hiền trung thực
Chẳng quản câu nói thực mất lòng.
Ngán thay lắm đức ông chồng
Quá nghe lời vợ, vào tròng như chơi.
Lời thành thực ngoài tai gác bỏ,
Nghi bạn bè xiên xỏ, điều ngoa.
Trăm năm trong cõi người ta,
Đàn ông vẫn ngốc, đàn bà vẫn ranh!

Tú Mỡ

Ai muốn làm chủ tòa nhà này



Ở SỐ 154 PHỐ DUVILLIER HANOI — Đang giá 3000$

hãy mua vé

TOMBOLA ÁNH SÁNG

MỖI VÉ: 0$30

NGOÀI RA CÒN 50 LỐ GIÁ TRỊ NHƯ XE NHÀ, XE ĐẠP, VÂN VÂN

NGÀY MỞ 12 NOV. 1939

Ở xa có thể trả bằng timbres hay mandats gửi về Đoàn sở Ánh-Sáng số 28 Phố Richaud - Hanoi

Ngày Nay ở khắp nơi

(Tiếp theo trang 19)

« Anh này hình dạng con cò.
« Cò về gặp bạn rồi cò lại bay!
Nghe xong tôi cũng muốn bay thật!

TRÊN ĐƯỜNG VỀ. — Tôi đạp xe về đến làng Thiên-tự thì gặp một ông cầm (ở Huế gọi là cò) đứng với một người cảnh sát dưới bóng thông. Thấy tôi đạp xe qua, ông cò ra dấu bảo dừng lại rồi tiến đến hỏi :

— Anh có một mảnh giấy nào đó không?

Tôi đưa giấy ra. Mỉm cười ông cò đăm đăm nhìn xe tôi rồi tiếp :

— Và cây bút.

Tôi đưa cây bút chì. Ông cò nói mấy lời cám ơn rồi thêm :

— Tôi đã xem xe anh không có plaque de contrôle, plaque d'identité và chuông, vậy anh làm ơn cho biết tên.

Tôi mới ngã người ra. Nhưng ông cò hóm hỉnh nói tiếp :

— Thôi anh về, chừng đường xa. Và chiều anh nhớ ghé lại sở cẩm chính ở đường An Cựu để chịu phạt.

Tôi đạp xe về và nghiệm thấy lời thánh truyền ở điện Huệ-nam đúng quá.

Thanh Tịnh

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỆN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I
Angle Rues Richaud et Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 679

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tây và xin trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đông-dương	4$20	2$20
Pháp và Thuộc-địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.30
Các công sở	8.50	4.30

Ngân phiếu gửi về :
M. le Directeur du NGÀY NAY
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
80, Av Grand Bouddha, Hanoi
Giây nói số 874

NGÀY KHAI TRƯỜNG

gần ngày vào học của các em. Tất các Ngài đang muốn tìm những thứ quần áo gì hợp cho các em trong khi đi học được mát mẻ, sạch sẽ và rẻ tiền; thì các ngài chỉ nên lại hiệu :

VĨNH - LONG

53, Rue de la Citadelle 58
(liền cạnh Ciné Olympia)
HANOI

Các em trai, hay gái từ 5 đến 10 tuổi đi học nên vận

ÁO TABLIER



QUẦN ÁO TRẺ CON KIỂU MỚI BÁN BUÔN

Rượu Cốt Nhất

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri-Rivière HANOI

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant *parfaitement naturelle*. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de le Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . .	0$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.70
Ramette de 100 — — quadrillé multiple . .	1.20
Plumier laqué, couvercle chromos	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . .	0$88 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . .	1.18
— — — en pochette . .	3$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolares sur demande

L'I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE **HANOI - HAIPHONG**

Ông y sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-luông Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sanh đẻ rất khó mỗi lần sanh thì cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho cuị nhưng rốt cuộc ông phải chịu bó tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhành-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình ông biết bao nhiêu sự vui mừng, vì lần này chị ông sanh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chở đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng thai hiệu Nhành-mai.

Thuốc Dưỡng-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-văn-Huân chủ hãng buôn Cao-nghĩa, một đại thương gia ở tại Qui-nhơn, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên văn như dưới đây :

Thưa ngài,

Tôi xin tin ngài rõ rằng thứ thuốc trị Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bịnh ấy đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc, mà không thấy lành nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch đái hiệu Nhành-Mai, đã thấy mười phần nhẹ đến chín, nhưng tiếc vì hôm trước ngài chỉ gửi ra bán cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo lối lãnh hóa giao ngân :

5 hộp Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai.

Kính chúc ngài và qui quyến vạn an.

Signé :
Đoàn-đức-Ban

T. B. — Thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai mỗi hộp giá 0p 40.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ : *Haiphong* : Mai-Linh. Văn-tân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. *Hà-Đông* : Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. *Kham-Thiên* : Đức-Thịnh. *Viétri* : Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. *Laokay* : Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cốc-lếu). *Soniây* : Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet. *Tong* : Đại Chương en face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán ở nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di, mộng, lãnh tinh ; những người tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh ; những người hay đau thịt, mỏi xương xanh xao, vàng vọt ; những người mắt sâu, má lõm, tinh dục quá nhiều ; những người có đẻ không nuôi, hiếm muộn con cái ; những người tâm thận bất giao, hay thủ dâm ; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tụy-tiên tức Khang-hy Tráng dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra mủ, người thì thấy cả buốt tức, cả ra mủ, mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày bệnh dịu hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu hoa hoàn giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khỏn, chỉ lấy giá rất hạ, mà có bảo đảm bẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cẩu thả, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phối trọng đường tiểu máy gân, giật thịt, ngứa sần trên da, tiểu tiện khi vàng, lúc trong, thường vẫn đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng thức khuya ăn độc thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thường ướt và đỏ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bổi-nguyên tiệt-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiệt-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

BẮC-KỲ : Haiphong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-định Việt-long 2 rue Champeaux, Ninh-bình Ich-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh VInh-Sinh 164 rue Tiền-an, Đông-bí Mai-viết-Sing 27 rue Verney, Hải-dương Quang-Huy 25 Maréchal Foch, Hà-đông Minh-Long 25 Ng-hữu-Độ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh Chân 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hùng-Tuấn 15 Pavie, Ng-xuân-Chiêm 64 rue Vườn Cam Bắc-giang VInh-Hưng, VInh-yên Mme Ng-thị-Năm 47 Mai-trung-Các Phủ-lý Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh Đức 97 Jules Piquet, Ich-Nguyên 129 Độ-nhị, Tuyên-Quang VInh-Thinh 40 rue Ao lạc, Tân-kỳ Tam-Đồng 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ : Nha-trang Ng-đình Tuyên Tailleur, Vinh Sinh-Huy Dược-điếm 21 Maréchal Foch, Thanh-hóa Thái-Lai 72 rue Bến-thủy et Grand' Rue, Huế Thanh-Niên 43 rue An-cựu, Tam-quan Trần hữu-Đạo Commerçant. Faifoo Hồng-Phát 179 rue des Cantonnais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngô-Như 41 Maréchal Foch.

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

Khi sinh nở, lúc thể thao?
Hoa-Kỳ Rượu-Chổi *soa vào khỏi ngay!*
Tê chân, chảy máu, đứt tay?
Cầm hàn, cầm thử soa ngay khỏi liền!

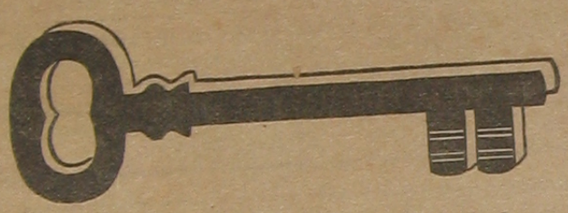
Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

Hỏi ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn

RƯỢU-CHỔI HOA-KỲ



Biếu các ngài cái chìa này



để mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con, tình duyên, bịnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9 hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson
36 JAMBERT – HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyển sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh bản vốn 4.000.000 phật lăng, một phần tư đã góp rồi
Công ty bảnh động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Bằng ba Hanoi số 43

Mến tiền lưu trữ : 1.154.678p.41

Tính đến ngày 31 Décembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN

Tổng Cục BẤT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI
38-32 Phố Paul-Bert—Giây nói số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON
68, đường Kinh-Lập — Giây nói số 21.22

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng JUILLET 1939) là : **1.125.261$29**

Những số trúng ngày 28 AOUT 1939

KỲ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI BA

Xổ hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-cục số 30-32 phố Tràng-Tiền (Paul Bert) HANOI

Do ông Sơn xuân Hoan, thường thụ Bắc Đẩu Bội Tinh, Quảng Hưng Long ở Hanoi, chủ tọa, các ông Trần đình Trí tức Hoa, Đại thương nghiệp ở Hanoi và Phạm văn Cát, nghiệp chủ ở Namdinh dự lọa.

CÁCH XỔ SỐ — Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ số hàng tháng. Trong **3000** *số thì được một số chung về hạng phiếu "A" và "A. T." khi chúng thì được hoàn ngay vốn; về cuộc xổ sẽ miễn trừ cho hạng phiếu* **A. T.** *cũng mà theo cách thức đó. Mỗi bằng bốn bánh xe kiểu « FICHET » — bánh xe đầu có từ* **0** *đến* **2**, *còn những bánh xe sau có từ* **0** *đến* **9**. *Vậy mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ có thể thay đổi từ đến* **0** *đến* **2999**.

Lần mở đầu từ quãng **0** *đến* **2999** *số quay ở bánh xe ra là số trúng.*

Lần mở thứ hai từ quãng **3000** *đến* **5999** *đem cộng* **3000** *với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.*

Lần mở thứ ba từ quãng **6000** *đến* **8999** *đem cộng* **6000** *với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.*

Lần mở thứ tư từ quãng **9000** *đến* **11999** *đem cộng* **9000** *với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.*

Lần mở thứ năm từ quãng **12000** *đến* **14999** *đem cộng* **12000** *với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.*

Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.

Về cuộc xổ số gấp bội thì trong **30.000** *phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe kiểu «FICHET» có từ số* **0** *đến số* **9**.

Lần mở đầu từ quãng **0** *đến* **29 999** *số quay ở bánh xe ra là số trúng.*

Lần mở thứ hai từ quãng **30.000** *đến* **59.999** *đem cộng* **30.000** *với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá* **60.000**.

Những phiếu trúng nhằm theo số đã quay ở bánh xe ra	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
	TARIF "A"	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 2510-2096-1056-1527-2572-1482-0546-1204-2327-1604-1921-1450-0796-0743-1194-1967-1242-0954-2710-2208-0510-0883-1737-1188-2852-2163-1455.	
67.737	M. Ng. the Tuyen, làng Tri lai, Kienan, phiếu 500p	500$
77.163	M. Phan Luan, buôn bán, số 36, phố Séville, Gocong, phiếu 500p.	500.
79.455 A	M. Đông Nam, 56 phố Marins, Cholon, phiếu 500p.	500.
79.455 B	M. Đông Nam » » »	500.
	ANCIEN TARIF	
	Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 28531-27972.	
28.531	Phiếu đã xóa bỏ ở Hanoi	
57.972	Phiếu không phát hành	
	Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 2709-1973-0771-1646-0015-2153-1038-2029-2114-1769-2471-1976-2840-1861-0020-2744-2412-1564-0218.	
12.015	M. Lê quang Nhi, thư ký sở Thương-chính ở Kep, Kampot, phiếu 1000p.	1.000.
17.153	M. Nguyen trung Truc, số 71 phố Blanchisseur, Camphaport, Quangyen, phiếu 500p.	500.
	Lần mở thứ ba : Khỏi phải đóng tiền tháng	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 1816-0450-1957-1027-2627-2715-1747-0836-1421-2828-2275-0007-2872-4633-1776-1534-0610-0963-0815.	Cột thứ nhất / Cột thứ hai
	Người có tên sau này trúng số miễn trừ trị giá kê ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai	
46.534	M. Guy André Sabuc, số 16 Đường Kinh-lập, Saigon phiếu 200p'	200p. / 116p.46

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 SEPTEMBRE 1939, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản-lý, 68 đường Kinh-lập (Bd Charner), SAIGON.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát ?

Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bổn hội từ lúc mới mua về được lãnh 50 %. về tiền lời
VỀ TIẾT-KIỆM MỚI

Người chủ vé gầy vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lắm đến hết hạn vé.

đức Trã

Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp bạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái bạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bổ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chừng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng Khê »

Không chộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai bào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đấu xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biếu 2 cuốn sách thuốc : Gia-đình Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấu hiệu Phật 12 tay.

Vị cứu tinh của các bịnh nhơn

HOA LIỄU và *PHONG TÌNH*

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bịnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đâu cho độc nhập cốt đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN *cũng tòng lời gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ càng không hại sanh dục, không hành bịnh nhơn.*

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**

11, Rue de la Soie, Hanoi

Imp. Thuy-Ký, Hanoi - Tél.869

Le Gérant Nguyễn k. Hoàn

bán ở nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

Maréchal Foch.